Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

DEPOT LEGAL • INDOCHINE • No ...

NĂM THỨ 30

Số 5482

Ngày thứ tư 3 Fév. 1937

Ngày 22 tháng 12 (thiếu) NĂM BÍNH-TÍ

lục tỉnh tân văn

COFAT

CHỦ-NHƠN: NGUYỄN-VĂN-CỦA

Mua báo xin trả tiền trước cho ông Nguyễn-văn-Của.
Gởi bài vở cho ông Lâm-văn-Ngọ.

XUẤT BẢN HẰNG NGÀY

BÁO-QUÁN: 57, Rue Lucien Mossard, 57 — SAIGON

Dây thép tắt: LUCTINH — Dây thép nói: 203

CHỦ-NHIỆM: LÂM-VĂN-NGỌ

Thay mặt cho tòa báo bên Pháp-Quốc
COMPTOIR INTERNATIONAL DE PUBLICITÉ
9, Rue Tronchet — PARIS (VIII)

GIÁ BÁO

Một năm..	12$00
Sáu tháng.	6 50
Ba tháng.	3 50
Mỗi số.....	0 04

MỘT TRƯƠNG LỊCH-SỬ (1837-1937)

LỄ KỶ-NIỆM ĐỆ BÁCH CHÂU-NIÊN

Ông Pétrus TRƯƠNG-VỈNH-KÝ

II

Ông Pétrus Ký là Đại-Thần trong Cơ-Mật-viện lại là bạn thân của Paul-Bert

Hôm qua, chúng tôi đả vẽ sơ-quáng đời đào tạo tri thức của ông Jean Baptiste Pétrus Trương-vinh-Ký, lần theo con đường sáng lạn của ngài chúng ta cũng phải bái phục một bực danh-nhân kỳ-tài.

Phải! chúng tôi nói thế Không hề sợ ai nói chúng tôi muốn bom hót bợ đỡ ai, chúng tôi vẫn nói từ đời công đến đời tư của ông Pétrus Ký không hề có một chút gì đáng chê cả.

Đời công của ông, chúng tôi thấy theo mấy giòng trong lịch-sử mà Ernest Renan là một nhà chép-sử đại danh lại cũng là một văn-hào lừng lẫy của nước Pháp thời ấy phải kinh ngạc lấy làm quái-dị ở Á-Đông lại có người như ông Pétrus Ký.

Quả thật, ông Pétrus Ký là một bậc thánh sống thời ấy!

Đời tư, ông một người cương trực để đại-nghỉa lên trên, không bao giờ biết vì minh mà quên người.. người là số đông. Nhiều cái tiểu tiết đáng phục vô cùng

Trở về Saigon ít lâu, ông Pétrus Ký lại đặng bổ làm Đốc-học một trường sư-phạm, huyện hạng nhứt và Thơ-ký dinh Đốc-lý Thành-phố Cholon.

Ông lại đặng Triều-đình Tây ban-nha (Espagne) tưởng bội-tinh, vì ông có giúp việc làm thông-ngôn cho đoàn phái bộ Tây-ban-nha qua đây để thương-thuyết với triều-đình Annam về một bản hòa-ước về thương-mải.

Ông lại có chơn trong trường dạy các tiếng Đông-Phương và nhiều hội của các nhà bác học.

Sau lại ông đặng bổ làm giáo-sư dạy tiếng Annam ở trường Thông ngôn. Những bài vở ông dạy đều sưu tập xuất bản thành sách, đến nay hảy còn nhiều cách dạy rất có giá-trị.

Trong những lúc rảnh, ông lại viết những sách để phổ-thông tiếng Pháp và những sách về sử-ký Annam lại được nhiều kết quả rất quan trọng.

Nhứt là với quyển: « Cours d'histoire annamite » của ông, đặng nhà làm sử đại danh như Ernest Renan phải nể trọng. Ông Ernest Renan nói rằng: « Ông Trương-vinh-Ký trình với chúng ta một cách thông-minh những tư tưởng mà người Annam tự tạo lấy bằng lịch-sử của họ. Người ta đặng thấy ngay trong quyển sách nhỏ ấy một cái lý-tưởng rõ rệt một sự trung-lập không có chút tánh-cách gì Á châu cả! Nhiều nước ở Âu-Châu trong các trường sơ học chưa đặng có thứ sách tốt qui như của ông Trương-vinh-Ký » (Biên-bản trong tập kỷ-yếu hằng năm của một phiên nhóm ngày 30 Juin 1880 của Société Asiatique).

Tư-tưởng thật rất dồi dào, ông Pétrus Ký khởi làm một quyển tự-vị to lớn Pháp-Nam và Nam-Pháp, luôn lúc ấy ông đặt nhiều bài diễn-văn bằng latin rất kiệt-tác.

Ông lại viết chử Tây-ban-nha về cuộc giao-hảo trong cuộc hành-trình qua Âu-Châu: « Algunas reflexiones de su viage Europa ».

Ông lại cho xuất-bản vài thứ tập-chí và các sự khảo-sát rỏ rệt về kiến vàng và kiến hôi v.. v...

Lúc ấy ông cũng có viết nhiều quyển sách về cách dạy dổ, nhứt là một quyển sách giúp cho các giáo-học các trường sơ-học thật rất có giá-trị bất diệt.

Ông làm toàn những công cuộc mở mang, mà thảy đều noi theo một qui-tắc hoàn toàn khoa-học, nhứt là một quyển-sách về sự so sánh chỗ giống nhau các thứ tiếng nói và chử viết Đông Phương.

Lúc ấy, chúng ta lại còn được thấy một nhà văn-sĩ vừa là du-khách người Anh là J. Thomson vẻ phác lại về người của ông Pétrus Ký trong quyển sách « Mười năm du lịch ở Trung-Huê và Đông-Pháp » (Dix ans de voyage dans la Chine et l'Indochine) như vầy: « Ông Pétrouky... (ông ấy viết tên ông Pétrus Ký trong sách như thế) có tùng-học ở trường Trung-học Pénang, mà tôi không bao giờ quên sự ngạc nghiên của tôi khi người ta mới giới thiệu ông ấy cho tôi.

Ông ấy nói với tôi bằng tiếng Anh, bằng một cái giọng rắn rỏi lưu loát sành sỏi, với cái âm điệu nhẹ nhàn theo Pháp, và còn tiếng Pháp ông lại nói rất trong trẻo gọn gàn. Cả đến tiếng Tây-ban-nha, Bồ-đào-nha, Ý đối với ông lại hết sức quen thân như các thứ tiếng Đông phương... Một hôm tôi đến viếng ông (Pétrus Ký), tôi thấy ông đang cậm cụi với một sự phân tích để so sánh các thứ tiếng nói trong thế-giới, là quyển sách giá đáng cho ông bằng 10 năm khó nhọc. Chung quanh ông bày đủ các thứ sách rất quí giá và rất khó kiếm mà ông sưu tập được một phần ở Âu-châu và một phần ở Á-châu. Trong một lớp học buổi chiều, một người trong những ông thầy giảng đạo ở Cholon theo với chúng tôi, và khi tôi đi tôi để lại cho hai người bàn cải nhau bằng tiếng Latin vài điều về thần học... »

Ông Pétrus Ký vẫn giữ sự giao-thiệp bằng thơ từ tiếp luôn với hết thảy các nhà bác học mà ông quen biết trong lúc ông qua Pháp. Ông thường viết thơ từ thường thường với Ernest Renan, với Littré (là tác giả một quyển tự-vị rất có giá trị để tên ông), và Paul Bert nửa.

Dịp may đưa đến, qua năm 1886, ông Paul Bert được chánh-phủ cọng hòa Pháp gởi làm Tổng khâm sứ ở Bắc và Trung-kỳ.

Ông Paul Bert muốn khuyếch trương ảnh hưởng của cuộc văn-minh nước Pháp ở triều đình Huế, nên ông định để những người biết và yêu mến nước Pháp ở đó, tất nhiên là ông nghỉ ngay đến người bạn cố-giao là ông J. B. Pétrus Trương-vỉnh-Ký.

Thế rồi từ ấy, ông Pétrus Ký được vào viện Cơ-mật.

Đây là một bức thơ chỉ rỏ mối tình thân-thiện tha thiết giửa một nhà chánh-trị của nước Pháp với bậc văn hào Annam.

Saigon ngày 22 Mars 1886

Nhà văn-hào thân yêu của tôi,

Tôi lấy làm vui lòng mà nhận lời của ngài mời tôi và cả gia quyến tôi về ngày thứ hai tới đây, và tôi cám ơn ngài chẳng cùng.

Bây giờ đây, bởi vì theo thơ của ngài, ngài không chịu nhận cho tôi kể ngài như một bằng hữu, thì tôi xin phép yêu-cầu ngài giúp cho hai việc, mà có một việc theo mắt tôi là rất quan trọng. Có lẻ tôi sẽ nhờ ngài mà có cái sổ kể tên hết những người Annam trong xứ có thể làm Thông-ngôn thật giỏi cho các tòa khâm-sứ của tôi, bởi vì ngài thì chắc chắn là người đủ tài đủ sức để nhận sự bổ-nhậm nầy...

Chúng ta có lẻ cùng đi chuyến tàu trong tuần tới đây, và tôi rất hân hạnh rằng bà Trương-vinh-Ký cùng theo ngài và cả mấy người con lớn của ngài, bởi ngài sẽ đi có gia-quyến cũng như tôi.

Tôi hay rằng ngài vẫn còn tưởng đến tôi về sự tuyên-bố, tôi rất cám ơn ngài. Tôi xin ngài nhận lảnh mối tình thâm của tôi.

Paul BERT.

Phụ bút. — Xin ngài thứ lỗi cho vì bút tích của tôi hơi xấu. Tô làm lạc mất cặp kiến tôi và không thể đọc lại những điều tôi vừa viết.

***

Ở viện Cơ-mật, ông Pétrus Ký giúp rất nhiều công việc hửu ích cho nước Pháp

Muốn thưởng công cho ông, ông Paul Bert lựa cho ông chỗ — có lẻ là ông lập riêng để cho ông Pétrus Ký — là một nhà « khảo-sát » nghỉa là một người đại-diện phi chánh-thức mà tưởng-trực cho chánh-phủ Pháp tại Triều-đình Huế.

Vì công việc nặng nề, tuổi một ngày càng cao, công việc làm không dung cho sức qua 11 Novembre 1886, ông Paul Bert qua đời.

Mất một người bảo-hộ lại là bạn thân của minh, ông Pétrus Trương-vinh-Ký, phần rầu buồn, phần lại gặp lắm việc phi-pháp trước mắt làm cho ông càng thêm chán nản... Nhứt là đối với ông, ai ai cũng bảo là một người gây ảnh-hưởng về sự chánh-trị bổn xứ cho ông Paul Bert.

(*Coi qua bốn trương sau*)

TẠI NỮ HỌC-ĐƯỜNG SAIGON

Một chiếc vàng, một mạng cô nữ học-sanh

Nổi oan ức không biết tỏ cùng ai, nên đành cam mượn chén thuốc độc để kết liễu đời xuân sắc

Hôm chiều thứ bảy tuần rồi, tại nữ học đường Saigon, đường Le grand de la Liraye, có xảy ra một thảm-kịch rất đáng tiếc, làm thiệt mạng một cô thiếu-nữ, tả xuân xanh.

Nguyên ngày ấy, cô nữ học-sanh Huỳnh-thị-Út, tùng học, năm thứ nhì tại trường nói trên, có lượm được một chiếc vàng của cô nữ học sanh nào sơ ý đánh rơi trong phòng.

Cô Út liền viết giấy gởi thông tin cho các chị em hay, ai có học làm mất của không hay, thì đến hỏi cô nhận lại. Và muốn cho chắc chắn, chiếc vàng không mất lần thứ nhì, nên cô Út đeo ở nơi tay cô.

Chiều hôm ấy đến, một cô nữ học-sanh khác, chủ chiếc vàng với phước kia, trong thấy cô Út đang đeo chiếc vàng của minh

Cô liền tri hô lên, và cả đ ôquyết cô Út là kẻ trộm vàng của cô

Dầu cô Út có xin đinh chánh, cô nữ học sanh cận thận kia cũng cứ để quyết và lôi cô Út ra trước mặt cô Surveillante. Hại cô Út phải chịu một phen bị rầy la rất oan.

Rồi tất cả chị em trong lớp kia cũng xầm xì nhỏ to, cho cô Út là phường gian xảo.

Tức minh, hổ thẹn, oan nầy có lẻ còn hơn cái oan của bà thị Kinh nửa, nên vì thế, cô Út lấy làm xấu hổ mà ngó các bạn, cho cô là đồ gian xảo.

Thế rồi, muốn trốn, xa lánh cỏi đời nhớp, trần tục, có mắt cũng như mù, có lương năng lương tri cũng như người điên, nên cô mới đành mượn chén thuốc độc để hủy kiếp xuân xanh

Khi người trong trường hay được thì đả muộn rồi, chở cô vào nhà thương Chợ rẫy, vài giờ sau thì cô trúc linh hồn.

Tin chẳng lành nầy cha mẹ cô Út ở dưới Cantho hay rồi.

Cám ơn ông Trần-quang-An

Anh em đem tờ *Đuốc-Nhà Nam* bữa nay cho ông Trần-thái-Nguyên xem. Ông xem rồi than rằng: Cây đuốc nhà Nam trong lúc Việt-Nam đang tấn tới trên bước đường văn-hóa, tưởng là soi sáng cho dân chúng học thêm cái mới cái lạ từ Âu-Mỹ đem sang, chẳng dè cây đuốc nhè soi hàm rồng hang cọp, rồi bỏ hoản rồng mà lưới vịt, cọp lại có cánh, làm cho độc-giả chê là nói không nhằm đâu hết.

Lợi riêng cho cái lòng cán chạ của một người, mà làm cho nhàm chán vài trăm độc-giả của tờ báo.

Than ôi cây đuốc! Bởi là Annam, bởi ở đất Annam, bởi cùng ở Sài-gon với cây đuốc, nên phải ngậm ngùi thương hại cho cây đuốc!

Than ôi cây đuốc! Mau tiềm thầy chạy thuốc, hoặc lè dời y-sanh, mong cầu cho tánh mạng vững vàng!

Ông Trần-thái-Nguyên xem bài nói nhảy của ông Trần-quang-An, ông vụt cười mà nói rằng: « Không dè ông Trần-quang-An tặng tôi thái quá ». Ông chỉ quyết là bài của tự tay tôi viết. Bài đó hay thật, mà ông tự quyết là tôi viết, thì dầu tôi không phải dân làng báo, ông An nhìn nhận rằng tôi xứng đáng một tên dân làng báo, còn gì hân hạnh bằng!

Ông An lại còn kể năm điều kiện lớn lao quan trọng, mỗi điều ông nói: tôi được trọn quyền.

Chấn-tế xả-hội, hội-chợ Bài-lao, mà tôi được trọn quyền 5 điều-kiện lớn lao, làm cho tôi hiểu rằng ông An kinh nể sùng bái tôi quá nhiều. Tưởng rằng nhiều người langsa trong hội cũng không được trọn quyền như ông An tặng tôi vậy, vì còn có ban-trị-sự định đạt, chớ không ai được trọn quyền, dầu là ông hội-trưởng.

Ông An ca tụng tôi được trọn quyền 5 điều-kiện, tôi cám ơn ông An, nay tôi mới biết trong làng báo ông Trần-quang-An dùng cặp mắt rụt rè e lệ mà xem tôi rất lớn vậy.

Tôi khuyên ông An đừng đem tên Trần-thái-Nguyên mà khoe khoan nửa vô ích, vì mấy trăm độc giả Đuốc-nhà-Nam vẫn biết tên Trần thái-Nguyên nhiều rồi, lâu rồi, không như tên Trần-quang-An xin vào đứng bộ làng báo mới mấy tháng nay.

Ông An làm rề-lam ra-tich cho ông Trần-thái-Nguyên, thật vô ích, cũng như ông An lập đi lập lại hoài chuyện giấy vô cửa, là rất vô ích, vì ai cũng hiểu rỏ rồi, không như Đ. N. N. còn đang ngáo ngáy hồn mộng.

TRẦN-THÁI-NGUYÊN

CHUNG QUANH VẤN-ĐỀ THI-HÀNH LUẬT XÃ-HỘI

Quan Thông-đốc Nam-kỳ đả trả lời cho viện-trưởng phòng thương-mải Saigon

Quan Thống-Đốc Nam-kỳ, mới trả lời cho ông H. Ardin, viện-trưởng phòng thương-mải Saigon hay rằng các chủ nhà buôn và các xưởng kỷ-nghệ vẫn được phép cho các nhơn công của minh nghỉ trong dịp Tết Annam, để trừ lại 5 ngày nghỉ có trả lương trong một năm.

Quan Thống-đốc nói, ngài bằng lòng như thế, là vì chủ-nhơn với kẻ nhơn-công đều thuận ưng như thế.

Vậy thì Tết nầy thầy thợ sẽ được nghỉ tới 6 ngày, từ thứ tư 10 Février tới thứ hai 15 Fév. bởi vì ngày 14 Février nhằm ngày chúa-nhựt, không có tính chung trong đó.

CUỘC HÀNH-TRÌNH CỦA QUAN THỦ-HIẾN ĐÔNG-PHÁP

Quan Toàn-Quyền cùng các quan tùy-tùng đả khởi hành sớm mai chúa-nhựt

Quan Thống-sứ Guillemain và quan Tổng-trưởng Tôn-thất-Quảng nghinh tiếp quan tân Toàn-quyền tại Djiring

Như tin chúng tôi đả cho các bạn hay trước: 6 giờ sớm mai chúa-nhựt, quan Toàn-quyền Brevié đả tạm biệt Saigon Khởi hành ra Trung—Bắc kỳ.

Cùng đi với ngài có qui quan: Phó Toàn quyền Nouailhetas, Đổng lý văn Phòng Rinkenbach, Thanh-tra các việc chánh trị Grandjean, Phó Đổng lý văn phòng Biénès và quan ba hầu Solar.

Qui vị Thượng quan định đến Dalat trước hết nên tới Phanthiết thì từ giả con đường thuộc địa số 1, mà quẹo qua con đường thuộc-địa số 20.

Nơi đó có quan Công-sứ tỉnh Donnai thượng (Haut Donnai) đả chực sẵn đặng nghinh tiếp quan tân Thủ Hiến Đông-pháp, và lảnh phận sự đưa đàng cho ngài bước vào địa phận Trung-kỳ.

Quan Thống-sứ Trungkỳ, là cụ Guillemain với quan Tổng-trưởng Công-bộ, kiêm chức Tổng-trưởng Lễ-bộ, là cụ Tôn-thất-Quảng chực ở Djiring đặng thay mặt, 2 chánh-phủ Bảo-hộ và Nam-triều đón rước chào mừng quan tân Thủ-hiến Đông Pháp với qui vị thượng-quan trong văn phòng của ngài. Nhơn, có cuộc tiếp rước trọng thể nầy, ông Aurillac, chủ quận Djiring có tập trung hết thảy các tù trưởng, thần hào Mọi ở trong quận do ông trị vì đặng cho họ ra mắt quan Thủ hiến mới và cử lễ tuyên thệ trung thành với Chánh-phủ bảo-hộ Quan Toàn-quyền có trao lại mấy lời phủ dụ các hào mục thổ dân và ngài có chú ý đặc biệt tới lễ tuyên thệ vì nó đơn giản, vắn tắt mặc dầu song có vẻ trang-nghiêm và cảm động hết sức.

Tới Dalat vào 11 giờ hơn. Dân chúng gồm có đủ người Annam với người Mọi, tề tựu lại rất đông, đặng nghinh tiếp các vị Thượng quan.

Chiều lại, quan Toàn quyền, cùng qui thượng quan tùy tùng đi dạo viếng cùng khắp các nơi trong thành phố Dalat. Qui quan có đến viếng sân máy bay và 2 trường Trung đẳng.

Tối lại, phu nhơn cùng quan Toàn quyền, các quan tùy tùng và qui vị đại biểu Chánh phủ bổn xứ tới dự dạ yến ở nhà hàng Lang bian.

Sớm mai thứ hai ngài đả từ giả Dalat khởi hành ra Nhatrang. Ngài sẽ ở lại đây nội buổi chiều ngày ấy đặng đi viếng y viện Pasteur, và hải học đề viện ở cầu đá rồi sớm mai ngày hôm qua, thứ ba, ngài sẽ ngồi xe lửa viếng ra Huế.

TAI NẠN HẰNG NGÀY

Ô-tô cam-nhông của chánh-phủ cán một tên mục-đồng

Sớm mai thứ hai, vào 9 giờ, ông Brevié và các qui quan tùy tùng lên xe từ giả Dalat, trở về Nha-trang.

Trên con đường Phanrang-Nhatrang, chiếc ô-tô cam-nhông to tướng của đoàn xe ông Brevié cán một đứa mục-đồng tên Nguyễn-Ruông, 14 tuổi.

Đứa nầy, đang dùng cơm, ở một bên cây cầu, thấy xe ông Brevié vừa chạy qua. Nó ngó lại đàng sau, nó còn thấy còn một chiếc xe cam-nhông to tướng đang chạy tới, nó phát ghê sợ.

Đứa vô phước, tưởng có thể tránh tai nạn được là phải bỏ cầu nầy chạy đi. Nhưng nó vừa chạy được vài bước, xe cam-nhông tới bên dích nó, và cán nó

Bị thương nặng, dò trái gảy, Nguyễn-Ruông liền được chở vào dưỡng đường Phanrang, ở nơi đó được vài giờ, kế người ta chở nó vào dưởng đường ở Saigon.

Hiện giờ bịnh tình nó không lấy gì làm trọng lắm.

TẠI LIÊN-BAN NGA SOVIET CÓ CHUYỆN GÌ NỮA?

Bọn phản Staline bị bắn

Điển tin A. R I. P. ngày 2 Février 1937, cho hay rằng tại thành Moscou bên Nga, toà binh có lên án tử hình cho 13 đảng viên cọng sản Trốt-kit, trong ấy có tên Piatakov và 13 đảng viên ấy đả bị hành hình bữa nay rồi

Thông cáo của Chánh-phủ

TRÊN CON ĐƯỜNG DALAT

Tai nạn ô-tô ghê gớm

Sau khi nghỉ mát trọn ngày nghỉ ở Dalat, 2 ông, Champuis thương gia, và Canut thơ toán hảng Gressier lên đàng trở về Saigon hôm kia thứ hai, vào ba giờ khuya.

Cách xa Dalat 7 cây số, có một khúc quẹo cao, mà các khách du lịch đều biết hết.

Anh tài xế không đề phòng trước, tới chỗ nói trên anh lấy tay lái qua chậm quá, nên phải xảy ra tai nạn, ô-tô lải tuốt xuống đường mương.

Mai, 2 ông Champuis và Canut bị mắc kẹt trong xe, phải có nhiều người lực lưởng mới đem ra được. Còn anh tài xế thì củng bị trọng thương, bịnh tình anh nầy lấy làm lo sợ lắm.

Và liền khi ấy cả 3 được nhờ có xe của ông Martinière chủ ga-ra ô-tô, hay tin tới nơi đem vào dưởng đường điều trị.

Tại sao sở Tạo-tác ở Trungkỳ không làm như ở Nam-kỳ, mỗi khúc quẹo nguy hiểm vậy, người ta đều có cặm bản trắng sơn vôi hết; sự tốn kém cũng không bao nhiêu, mà lại trách được nhiều tai nạn đáng tiếc như thế.

ĐẶT TÊN DÙM "CYCLO-POUSSE"!

Sau khi hội-chợ lải-lao ở vườn Bồ-rô bề-mac, bà con ta ở Saigon thấy khắp nẻo đường trong thành-phố một thứ xe giống như chiếc xe kéo, nhưng không gọng ở sau lại có chiếc xe đạp đẩy tới, người Pháp kêu là « cyclo-pousse » tưởng chúng tôi khỏi phải hình dung nó ra đây chắc ai ai cũng thấy biết rồi.

Trước khi nói qua công-dụng và giá-trị, của thứ xe « cyclo-pousse » nầy, chúng tôi tưởng nên nói mau với anh chị em làng-văn xứ ta hiện nay về một việc: đặt tên dùm cho đúng nghỉa, hay là dịch sao cho đúng.

Không chút gì cố ý cổ động cho công việc kinh doanh sự nghiệp của ông P. C về sự chế tạo thứ xe mới nầy, nhưng xét vì từ mấy chục năm rồi, xứ ta chịu cho nhập cảng thứ xe « ngựa người » ở nước mặt trời mọc đến giờ, nói một cách quốc gia hơn là với thứ xe ấy làm nhục cho quốc thể quá. Vì thứ xe ấy, mà một hạng người phải chịu ra thân làm « ngựa người », không còn nhân-cách gì cả.

Đả biết cái nhục-điểm ấy, chính cái xứ sản xuất thứ « ngựa người » ấy là ở Nhựt, đến nay người ta đả vì quốc-thể mà thủ-tiêu nó đi, còn ở xứ ta lại dạy gì mà lại dung túng cho thứ xe làm nhẹ nhân cách như hế.

Đến nay ông P. C. đã có cái mỹ ý chế-tạo ra thứ « Cyclo-pousse », ngoài ra cái lợi riêng của ông, mà tưởng chúng ta nên nhìn nhận nó là một công-việc để cứu-vớt nhân-cách cho một hạng người. Như thế, chúng ta nên lấy công-tâm mà nhìn nhận sự lợi-ích ấy cùng mời bà con ta nên dung nạp thứ « cyclo-pousse » nầy.

Nhìn nhận, mời bà con dung nạp cũng chưa đủ, mà chúng ta nên làm sao để thứ xe ấy có đủ thế bành-trướng tiêu diệt thứ « ngựa người » kia đi. Công việc làm ấy, tưởng không một người nào — trừ một vài người tài-chủ vị-kỷ — mà không tán thành.

Một bằng-chứng nầy để cho các bạn biết rằng thứ « xe kéo » ở xứ ta hiện nay là một cái trương-tượng xấu xa cho dân tộc ta ở ngoại-quốc. Nhơn nói chuyện với một người lính lê-dương Annam trước đây có qua Maroc, người ấy kể chuyện cho nghe rằng: một hôm đi dạo có gặp một người bổn xứ và có trò truyện, người bổn-xứ hỏi người lính lê-dương là người ở đâu? Thành thật, anh lính lê-dương Annam cho biết là người ở Đông-Pháp. Sau một lúc ngơ-ngẩn, hình như anh ấy có còn cố nhớ địa dư, nên hỏi gặn lại: Phải ở Saigon không? Anh lính lê Dương vừa dứt tiếng « oui », người dân bổn-xứ ở Maroc bểu môi, rồi lại nhún vai hai tay co lên hai dò đạp đạp, hỏi lại: Ở bên xứ anh, chỉ làm thế mà sống chứ?

Thấy chưa? Đối với một người bổn-xứ quê mùa rẫy bái ở Maroc, cũng là một thuộc-địa Pháp như Đông-pháp ta, thế mà họ còn khinh rẻ chúng ta như thế đó. Ấy vậy, thử hỏi chúng ta có nên đem nạp dụng thứ xe ấy không?

Về mặt quốc-thể nó lợi cho ta như thế. Còn về quyền lợi, nói thẳng ra, thì chỉ hại cho một thiểu-số thôi.

Đả nhìn nhận cái công dụng và giá-trị của thứ xe « cyclo-pousse » rồi, bây giờ anh chị em làng văn chúng ta nên định cho nó một cái tên đúng theo công dụng của nó mới đặng.

Chớ như mấy hôm rồi nhiều người bảo là « xe kéo mới », thì không đúng nghỉa gì cả, vì nó không còn có nghỉa gì là « kéo » Lại một người kêu là « xe kéo đạp » lại càng không hay nửa, vì đã « đạp » sao lại còn « kéo ».

Từ đây thứ xe « cyclo-pousse » nầy đã tham dự vào một phần trong sự hoạt động ở xứ nầy, ít ra chúng ta — nhứt là bọn làng-văn — phải định cho nó một cái tên đi mới đặng. Anh chị em thử nghỉ sao?

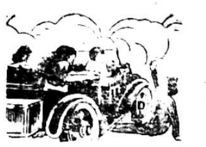

Trong vùng đất Việt

BA NGƯỜI BỊ GIẾT

Vinhlong. Sớm mai ngày 30 janvier 1937, một người làng Tân-an-luông, có gặp 3 cái tử thi trôi linh binh dưới sông.

Tri-hô lên, thiên-hạ chạy tới nơi rất đông, cáo báo cho nhà chuyên trách hay, và lo vớt tử thi của kẻ bạt mạng đem lên bờ.

Sau khi chức việc làng xem xét tử thi thì thấy tử thi bảy Đặng bị đánh bể mặt, tám Được bị nhiều vết thương phía dạ dầy và ngực, còn bầu Cam thì bị gảy cần cổ và bể ngực thịt xương bày ra trông rất ghê sợ.

Tánh hạnh 3 người nầy

Bảy Đặng và tám Được là 2 anh em ruột đều là dân ở tại Tân-an-luông.

Cứ theo lời nhiều người thuật lại thì 2 anh em nhà nầy thường giao thiệp với bọn điếm đàng, mà nhứt là Bầu Cam, một tên dân trong làng đã bị nhiều tiền án về tội trộm cướp.

Đi bối bị giết

Bảy Đặng, tám Được và Bầu Cam bị giết chết thả trôi sông vì sao?

Đó là một câu hỏi của mọi người ở vùng ấy.

Trả lời cho câu hỏi trên, nhiều người đoán rằng: « Bọn ba tên nầy rủ nhau đi bối, rủi bị chủ ghe hay được trở h lên, rồi bạn bè áp tới bắt đánh cả ba cho đến chết.

Nhưng...ai là kẻ sát nhơn?

Thì cũng trong đêm 29 rạng mặt 30 Janvier, lại có xảy ra một vụ như dưới đây, khiến cho người ta càng quả quyết rằng 3 tên nói trên là quân đi bối bị chủ ghe và bạn chèo giết thác.

Vì cứ theo lời của ông Hương-chánh Út ở làng Tân-an-luông thì đêm nói trên có tên Nguyễn-văn-Khá, làm tài công cho chiếc ghe chài số 8090 của khách Quách-Hương, ở Travinh, đến báo rằng khi ghe đi ngang qua địa phận làng Tân-an-luông thì bối lấy trộm hết mấy chục cái bao bố tời. Khá có nhờ Hương-chánh Út làm vi bằng giùm cho anh ta về trình với chủ khỏi phải bị bồ thường số bao mất ấy.

Hương chánh Út có xuống tận dưới ghe để làm biên bản và hỏi Khá có bắt được tên bối nào không? Khá đáp rằng không có bắt đặng 1 ai cả. Chỉ lúc ấy một tên bạn chèo ôm được 1 tên bối rồi vật lộn với nó, kế nó té ùm xuống sông rồi lặn đi mất. Khá có vớt đặng 1 chiếc xuồng của bối bỏ lại xin giao lại cho làng.

Thế thì vụ tên Bảy Đặng, Tám Được và Bầu Cam bị giết đây cũng không khó gì mà tìm ra kẻ sát nhơn vậy.

Nhà chuyên-trách liền đang mở cuộc điều-tra.

Bắt được lính đào

Giadinh. Anh Bùi-văn-Huê, người ở Giadinh, năm nay được 26 tuổi, sống về nghề sửa xe hơi. Vào hồi năm 1924, anh Huê có bắt trúng thăm lính, nhưng anh cứ trốn tránh mãi, làm cho nhà chuyên-trách kiếm không ra.

Hôm đêm rồi anh Huê lại lên đến Saigon, đi xem cuộc buôn bán ở chung quanh chợ ra sao, rủi cho anh bị lính tập nhà nhìn được mặt thộp cổ dẫn về bót.

Anh Huê đã bị giao lại cho nhà binh, trong chừng một tháng nửa anh sẽ bị đưa ra Toà án binh xử về tội đào.

DOCTEUR
NGUYỄN-VĂN-KIỀU
MÉDECIN DENTISTE
STOMATOLOGISTE DIPLOMÉ DE PARIS
Trị bịnh đau miệng và đau răng
SOUS-PROTHÈSE ORTHODONTIE
119, Boulevard Bonard (trên từng lầu thứ nhứt)
SAIGON
GIỜ KHÁM BỊNH:
Sớm mai từ 7 giờ tới 12 giờ
Chiều từ 3 giờ tới 6 giờ
Chúa nhựt và ngày lễ: từ 9 giờ tới 12 giờ
Téléphone 398

GÒCÔNG
Docteur **ĐỖ-ĐƯ-ÁNH**
Chuyên trị các bịnh thường sanh trong bổn xứ như: Rét rừng, ban cua lưỡi trắng, tê bại, kiết, đau gan và phổi, vân vân bịnh ngoài da, phong tình, hư huyết, thai sản và sau khi thai sản.
Sẽ mở phòng khám bịnh tại Gòcông (Ville) ngày 16 Janvier 1937 nhằm mồng bốn tháng chạp Annam

Tiền theo công việc tẩy-uế xã-hội

PHẢI TRƯNG BẰNG CHỨNG
để bắt bọn chủ-mưu

...Đó là con đường vắn tắt để gom lại các việc trong cuộc « tẩy-uế » của các báo hiện nay

Trái lại, các báo — nhứt là *Đ. N. N.* — mà không trưng bày được, tức là mình đã làm một việc thiếu lương-tâm với thiên-chức

Hôm nay Đ. N. N. vẫn còn nói mãi về việc giấy lậu, giấy giả với hội-chợ bài-lao, nhưng mà cũng thì là một cách « đánh lận » bạn đọc để bán báo, chúng tôi tưởng không cần trả lời, nhứt là hôm nay Trần quang-An lại nói về việc tổ chức trong hội chợ, điều đó trách-nhậm về ông Hội-trưởng ban tổ-chức, chúng tôi không sao biết được mà trả lời cho ông An. Nếu ông An nói ông ấy nói có giấy lậu về hội-chợ, đó là lỗi về ông, chúng tôi cả quyết khiêu khích ông ấy, hay ông An truy-tố kẻ gian.

Ngoài ra nữa, từ đây chúng tôi không trả lời gì cả, mà chỉ cần muốn biết bốn cái dấu hỏi nầy:

1° Giấy giả bắt đặng tại đâu? Hồi nào? Ai bắt đặng? và giao về đâu?

2° Người bị bắt tên gì? Đem về đâu tra vấn?

3° Nhà in lớn của kẻ tai to mặt lớn nào bị canh gát cẩn mật?

4° Ông chủ nhà in ấy biểu tên thợ nào (tên gì?) ra chịu?

Đó là theo lời của các báo Đ. T. và Đ. N. N. đã nói các phóng-viên của họ dọ hỏi như thế. Nếu hai tờ báo nầy không trả lời cho 4 dấu hỏi nầy được, tức là các ông đã làm một việc thiếu lương-tâm với thiên-chức. Luôn đây chúng tôi cũng xin nhắc ông Hội-trưởng Liên-đoàn báo-giới quốc-âm và tất cả các anh chị em trách chúng tôi cố ý ngăn trở cuộc vận động tự-do báo-giới, vì đã bảo hạng cầm viết phao-vu như thế là «hèn», xin trả lời họ cho công việc làm nầy của hai tờ Đ. N. N. và Đ. T.

Hai tờ báo Đ. T. và Đ. N. N. chưa trả lời đặng, chúng tôi quyết để ba cột nầy luôn. (30-1-37)

L. T. T. V.

DU-CÔN LÀM LỌNG

Giadinh. Vừa rồi ở Thủ-thiêm tại nhà tên Ngàn có một sòng bạc.

Có tên Sao ở Saigon qua chơi, mới vừa gầy sòng thì có tên Nho ở ngoài thò tay vô hốt hết tiền tên Sao, lối chừng 12 đồng. Tên Sao không dám kháng cự, vì đi có một mình. Chúng nó rất đắt ý, không thèm chạy, thời may có tên tám Rồi ở Saigon qua chơi, thấy sự bất bình ý chúng hiếp cô, mới bẻ tay tên Nho gãn lọi, đoạt tiền lại cho tên Sao.

Nho tức mình, và mắc cỡ với mấy người tại đó, vì giựt tiền không đặng mà bị chúng bẻ gãn lọi tay nên chạy đi kêu em út lại kẻ vác cây, người cầm kéo xông vô. Có tên Nhàn em nuôi của Nho, lão tào tưởng đâu Rồ là thằng quèn, nên anh ta xăng tay áo xốc tới đánh song đột vô ngực tên Rồ. Rồ rất tinh chờ tay Nhàn vừa tới, Rồ dùng tay mặt gạt tay của Nhàn ra nghe một cái trốp. Rồ buông cho một đá nữa Nhàn té lăn cù.

Bọn em út nhỏ áp tới rất đông có Kiển, Đặng, Hương, Lý, Môn, Ngu và thêm mười mấy bọn cá kèo nữa không biết mặt hết. Chúng nó xông vô vây phủ, quyết hạ cho được Rồ.

Thấy thế không xong, nhứt nhơn khó địch vạn, phần mình thì hai tay không khó nỗi chống cự.

Trong lúc ấy, thình lình Nho vừa nhảy vô Rồ mới dùng thế « vạn địa sát » đá chơn mặt tới, Nho vừa té qua Rồ xây mình đá tiếp chơn trái theo và đánh luôn một bộ song quyền rất dữ như búa đập vào, làm cho Nho bật ngửa.

Thừa thế, Rồ phóng mình một cái nhảy khỏi rào, đứng chống nạnh nói rằng: thằng nào bảnh ra đây đánh sức một mơi biết hay dở. Chúng nó hồi nóng mơi áp ra vây phủ.

Có anh chị Nho mũi sệp, xách cây sông vô đánh ngọn trung bình, làm sao để cho Rồ bắt được cây đá anh chị té lăn cù, em út vừa áp tới, Rồ dùng thế bác hổ tê xương tam chiến tàn đánh loạn đả, làm cho bọn cá kèo kẻ lỗ đầu, người bể mặt. Rồ thoát khỏi trùng vây. Em út Nho, không dám đuổi theo.

N. T.

Một tờ báo chuyên môn về kinh-tế mà được nhiều tay tân-học hữu-tài chủ-trương như tờ báo *Nông-công-thương* thì không có tờ báo nào có giá-trị hơn nữa.

Xin đề phòng quân giả mạo

Gần đây chúng tôi đặng biết có nhiều hiệu thấy trà KIM-CÚC KỲ-CHƯỞNG hiệu NGHI-BỒI-NHÂM, thơm ngon danh tiếng, bán chạy một cách mạnh mẽ nên kẻ giục lợi làm nhái kiểu theo, giống tựa tựa chỉ không dám để hiệu NGHI-BỒI-NHÂM và nhản CON NAI mà thôi, bề ngoài đều giống, còn trà thì khác rất xa, chúng nó cố ý làm vậy đặng gạt gẫm quí ngài không đề phòng, hoặc không biết chữ, dễ bề làm lộn.

Vậy từ đây mỗi khi quí ngài có mua trà KIM-CÚC KỲ-CHƯỞNG luôn luôn phải nhìn kỹ bình gói trà đăng trên đây, phải có hiệu NGHI-BỒI-NHÂM một bên có nhản CON NAI, một bên có con dấu đỏ, cũng có chữ NGHI-BỒI-NHÂM, mới khỏi sợ lầm trà giả không ngon, uổng tiền vô ích.

NGHI-BỒI-NHÂM.

Tiệm bán trà tàu nhản CON NAI ở ngan Cholon-cũ số 75.

江湖劍俠

Giang hồ kiếm hiệp

火燒紅蓮寺

Hỏa thiêu Hồng-liên-tự

Nguyễn-Chánh-Sắt dịch thuật.

HỒI THỨ NĂM MƯƠI LĂM

Ghé mã-đầu may gặp được bà-con
Vào miếu-động rủi sa vào bầy rập.

(Tiếp theo)

Còn hai anh em Hồ-thành Hùng là tay lão luyện giang-hồ, trong mình võ nghệ cũng tinh thông, nên chưa chịu chạy như bọn kia, còn ở đàng lại mà coi. Kế thấy người ốm ấy vừa cúi đầu xuống, thì vòi nước cứ xẹt ngay vào mình bọn binh sĩ; làm cho bọn ấy lật đật dắo nhau bỏ càng mà chạy.

Khi linh-tráng chạy mất hết rồi, thì cái vòi nước trở lại xẹt ngay vào mình hai anh em Hồ-Thành-Hùng, hình như một luồng mưa ào tới vậy.

Hai anh em Hồ-thành Hùng lại không chạy xuống thuyền cứ lựa chỗ ít có người ta mà chạy. Ai ngờ là cái vòi nước ấy cũng cứ theo ở sau lưng.

Hồ-thành-Hùng giựt mình bèn nghĩ rằng: « Sao mà và lại rượt mãi theo ta? Thế ra cũng có duyên cớ chi đây: Huỳnh-diệp Tổ-Sư khiến anh em ta phải đến Trường-Sa. Mà ta vừa mới đến tại chỗ Mã-Đầu thì đã gặp hai người nầy rồi, anh em ta vừa muốn làm quen với họ, mà họ lại rượt theo anh em ta; vậy thì ta chạy thẳng tới chỗ vắng vẻ không người, thử coi họ rượt theo đến rồi họ có nói chi chăng. »

Chủ ý như vậy rồi, liền ngỏ cho Hồ-thành-Bão biết, rồi dắc nhau cứ việc chạy thẳng ra ngoài đồng; nghe lại thì quả hai người ấy cũng cứ rượt theo sau lưng, 4 người đều chạy rất mau chẳng mấy lát mà chạy xa có hơn 5, 6 dặm.

Lúc bấy giờ, nước đã phun ra hết sạch rồi, bỗng nghe ở sau kêu rằng: « Nhị vị chớ có chạy nữa, hai anh em tôi ở tại Mã-đầu mà đợi hồm nay cũng đã lâu rồi.

Hồ-thành-Hùng nghe nói lấy làm quái dị, liền dừng chơn quay mình trở lại, rồi vòng tay nói với hai người ấy rằng: « Chẳng hay nhị vị tên họ là chi? Vì sao lại biết được anh em tôi sẽ đến chỗ nầy, nên đã đến trước ở đây mà đợi?»

Người ốm mà uống nước hồi nãy đó liền hỏi lại rằng: « Chẳng hay hai anh có phải là người tỉnh Quảng-Đông ở phủ Triều-Châu mà là họ Hồ đây chăng?»

Hồ-thành-Hùng gật đầu liền liền mà nói: « Phải »

người ốm ấy lại cười rằng: « Nếu vậy thì hai anh cũng vì đi tìm lịnh-muội mà phải đến đây chớ gì »

Hồ-thành-Hùng lại gật đầu mà nói: « Phải. » Người ốm ấy bèn chỉ người thiếu-niên tráng-kiện mà bị linh đâm không phủn hồi nãy đó, vừa cười vừa nói rằng: « Người bạn-hửu của tôi đây là đồng-hương với hai anh đây, đã gặp mặt lần nào chưa?»

Hồ-thành-Hùng nghe nói bèn dòm lại thì thấy người ấy con mắt to, chơn mày đậm, khí khái phi thường, hồi nảy ở trần đưa lưng cho lính đâm, chớ bây giờ đã mặc áo lại rồi, mà coi bộ cả hai người đều ăn mặc theo cách đi đường xa xuôi lắm vậy.

Hồ-thành-Hùng nhìn một hồi rồi lắc đầu mà nói rằng: « Anh em tôi vụn về nhìn không ra được, hoặc có gặp lần nào rồi vì lâu ngày mà quên đi chăng; chẳng hay tôn-tánh là chi?»

Người ốm ấy vùng cười và nói rằng: « Nhị vị tuy chưa hề gặp mặt người bạn-hữu của tôi đây lần nào cho lịnh-muội lại gặp mặt người nầy đã lâu và thường lắm rồi. »

Hồ-thành-Hùng thấy người ốm ấy nói chuyện mà có pha cá giọng khôi hài, vừa cười vừa giả ngộ như vậy, thì không biết trả lời làm sao?

Bỗng thấy người thiếu-niên tráng-kiện đó vòng tay xá Hồ-thành-Hùng mà nói rằng:

(Còn nữa).

TẬP «SƯ-PHẠM HỌC-KHOA»

XUẤT BẢN MỖI THÁNG MỘT KỲ

Giá đồng niên tập S. P. H. K. (Cả phần thầy giáo)... ... ... 5$00

Những vị giáo-sư và viên quan Annam nếu thâu nhận giùm gởi cho bổn-quán, những số bạc mua báo ấy thì bổn-quán sẽ tính cho một phần huê-hồng 5%.

MỸ NHƠN VIỆN

Madeleine

SỬA SẮC ĐẸP
ĐÁNH THỚ THỊT
SĂN SÓC BÀN TAY BÀN CHƠN
TẮM BẰNG CHẤT PARAFFINE

Nước hoa phấn sáp hương hảo hạng

46, đại lộ Bonard, Saigon

Có bằng cấp của Mỹ Nhơn-Viện KLYTIA 67, Place Vendome, Paris

Thưa quí bà quí cô,

Tôi lấy làm hân hạnh trình quí bà quí cô biết rằng tôi [illegible] Mỹ Nhơn Viện, tại 46 phố Bonard.

Được chỗ thị-tứ nhà cửa lại trang hoàng rất lịch sự, chắc quí bà quí cô sẽ vừa lòng.

Bổn thân tôi đứng sửa sắc đẹp còn việc săn sóc tay chơn thì đã có người giúp việc theo dưới quyền trông nom của tôi.

Có chỗ sắp đặt riêng để làm cho ốm bớt bằng cách đánh thớ thịt và tắm chất paraffine.

Xin quí bà quí cô chiếu cố, đến viếng Mỹ-Nhơn Viện thì tôi rất hoan nghinh.

Nay kính
MADELEINE BUI

ĐÔNG PHÁP NGÂN-HÀNG

ĐƯỢC HƯỞNG ĐẶC ÂN CỦA CHÁNH PHỦ LẬP RA NĂM 1875
Hội nặc danh vốn 120.000.000 quan

Vốn đóng tất: 12[illegible].000.000 quan
Vốn tồn trữ tới ngày 31-12-32: 125.000.000 quan.

HỘI QUÁN: 96, Bd Haussmann PARIS (VIIIe)

Chủ tịch Hội-đồng cai-quản: M. René THION DE LA CHAUME
Tổng Giám-đốc M. PAUL BAUDOUIN

Tên dây thép tắt INDOCHINE

CÁC CHI-NGÁNH VÀ ĐẠI-LÝ

TRUNG-HOA	ĐÔNG-PHÁP	CÁC XỨ KHÁC
CANTON	SAIGON	BANGKOK
FORT-BAYARD	BATTAMBANG	
	CANTHO	DJIBOUTI
HANKÉOU	HAIPHONG	
HONGKONG	HANOI	NOUMÉA
PÉKIN	HUẾ	
	NAMDINH	PAPEETE
SHANGHAI	PNOMPENH	
TIENTSIN	QUINHON	PONDICHERY
	TOURANE	
YUNNANFOU	VINH	SINGAPORE

GIAO THIỆP KHẮP CÁC NƠI TRÊN THẾ GIỚI
Làm đủ các công-việc ngân-hàng và buôn bán đổi chác
CHI-NGÁNH Ở SAIGON — QUAI DE BELGIQUE
R. C. N° 1

CHO MƯỚN TỦ-SẮT

Cỡ các tủ-sắt tính mỗi phân	Thời hạn và giá tiền mướn			
	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm
Nhỏ 18 × 26 × 60	2$00	3$50	5$00	10$00
Trung 18 × 52 × 50	4.00	7.00	10.00	20.00
Lớn 38 × 52 × 50	7.50	10.50	15.00	30.00

HO LAO

Chớ nên thấy ho thường mà không lo điều trị, nếu để lâu sẽ thành ra ho lao.

Phải trị [illegible] khi mới ban sơ bằng thuốc PULMOGENINE, ba, bốn lần mỗi ngày. Một muỗng canh với một chén nước trà, sẽ đặng hiệu nghiệm, đã trừ đặng ho và bổ phổi.

PULMOGENINE là một thứ thuốc trị binh ho rất thần hiệu.

Hỏi người bịnh nào đã dùng thuốc PULMOGENINE rồi thì sẽ rõ sự hiệu nghiệm của nó.

PULMOGENINE VE LỚN GIÁ 1$50

Có bán khắp nhà thuốc tây.

Chỗ tổng Pharmacie Centrale J. MUS. 155 à 201, Rue Catinat Saigon.

PHÒNG COI MẠCH NGUYỄN-VĂN-KHẢI

Lương-y bổn quốc trí sĩ

Médecin libre

GIỜ COI MẠCH:
Sớm mai.. de 7 h. à 10 h.
Chiều .. .. de 15 h. à 18 h.

30, Route provinciale 15 (Gần gare xe điện) GIAĐỊNH

RƯỢU BẠT-HÀ GET
PIPPERMINT GET
rượu này uống đã mát mẻ và mất khan tiếng.

Chuyến xe tốc hành
SAIGON - HANOI

HỒI THỨ HAI
Saigon Nhatrang

KHAI CẢNH: SOUVENIR

(TIẾP THEO)

Sài. — Chà! Trái dừa nhỏ xíu mà tới hai đồng xu nhỏ. Mắc quá! Trong tôi, tiền rưởi bốn trái, mà lớn như vầy (ra hiệu to bằng cái thúng.

Huế. — Trong Kinh cũng vậy, giọng này lắm một mà ngọn.

Hà. — Ở Bắc, lại nhiều quả vải, có quả to bằng cái chén.

Sài. — Trời ôi, ông nói thế nào, vải gì mà to dữ vậy?

Hà. — Đất Nam hợp dừa đất Bắc hợp vải, có gì là lạ, có phải không, ông? (Hỏi Huế)

Huế. — Như đất Trung hợp gỗ.

Gòn mang lên xe ba con lợn con. Mọi người đều cười rầm.

Mọi người. —

Mấy con lợn này nhìn càng dễ trông (1)
Vì béo đen vì mượt lông
Mấy con lợn này người tìm ở mô
Người chỉ ngay giùm cho

Gòn. —

Mấy con lợn này đầu giống nhau
Hình thể, nhưng dòng khác nhau
Mấy con lợn này thì tìm có ngay
Tiền bỏ ra nhường ngay
Con heo này dòng làng Tà-don
Da đen xì, mà lòng rất ngon
Bao nhiêu cám chuối củng không no
Mỏm to dài, mình bụng to, mà đùi củng to.

Mọi người. —

Mấy con lợn này nhìn càng dễ trông
Vì béo đen vì mượt lông.
Mấy con lợn này người tìm ở mô
Người chỉ ngay giùm cho

Gòn. —

Con heo này dòng làng Cồ-nhi
Da bạch hồng mà lòng xám xì
Ai ăn củng phải nói thịt dai
Nếm qua thì, mùi pheo thì rồi chán ngay.

Mọi người. —

Con heo Cồ-nhi, con heo Tà-don
Con heo ở nơi nào nữa ông?
Con heo Cồ-nhi con heo Tà-don
Con nào nữa ông?

Gòn. —

Con heo này thì vùng núi Gi
Ăn thật nhiều mà mình ốm teo
Hay ưa lần quẩn với chị heo
Tình đa tình, ngài bị luôn, người thì thiến đi.

Mọi người. —

Mấy con lợn này nhìn càng dễ trông
Vì béo đen vì mượt lông
Mấy con lợn này người tìm ở mô
Người chỉ ngay dùm cho.

Gòn. —

Mấy con lợn này đầu giống nhau
Hình thể, nhưng giống khác nhau
Mấy con lợn này thì tìm có ngay
Tiền bỏ ra nhường ngay.

HỒI THỨ BA
Nha-trang — Phan-thiết

KHAI CẢNH: MARCHE DES FEMMES (FRANZ LEHAR)

Duyên trời đã định, Sài ngồi gần bên một thiếu nữ tuy sắc đẹp không đến nỗi nghiêng thành đổ nước, nhưng củng có thể xui giục tấm lòng

Sài. — (*muốn làm quen*) Thưa cô từ đây tới Phan-thiết còn bao nhiêu cây nữa?

Hồng-Thủy. — (*Tên thiếu-nữ*) Thưa ông còn hơn hai trăm cây.

Sài. — Trời! xa quá!

Hồng-Thủy. — Tôi chắc ông đi vô đây lần này là lần đầu.

Sài. — Dạ. Tôi mới bước chân tới đây lần này là một tôi định du-ngoạn xứ Bắc.

Hồng-Thủy. — À . . . (*liếc một cách dễ thương*)

Sài. — Còn cô, cô đi lần này là thứ mấy?

Hồng-Thủy. — Thưa ông lần thứ mười tám.

Sài. — Đúng tuổi của cô

Hồng-Thủy. — Dạ thưa mô?

Sài đưa mắt hỏi Gòn

Gòn. — (*ngồi bên cạnh, tủm tỉm cười*) Cô không hiểu anh nói gì?

Sài. — Xin lỗi cô, tuy miệng tôi nói về việc đi đường nhưng trí tôi đương nghĩ đến cô, nghe cô nói 18 lần, tôi đoán chắc năm nay cô độ mười tám xuân.

Hồng-Thủy (*má đỏ bừng*)

Sài — Cô đừng chấp tôi vì câu nói đường-đột.

(CÒN NỮA)

(1) Trois petits cochons.

CÁC CÔ CÓ EM!

Hãy cho các em nhỏ của quí cô ăn sữa đặt, có đường

NESTLÉ

hiệu

CON CHIM

Là một thứ vật thực rất lành, rất bổ và dễ tiêu hóa

Hàng **NESTLÉ** *số* **35** *đường* **Mac-Mahon** *có sách dạy nuôi dưỡng con nít bằng chữ Quốc-ngữ của Bác-sĩ VIDAL — Quí Bà quí Cô muốn dùng xin hỏi tại hàng sẽ gởi tặng.*

CLINIQUE MÉDICALE

Góc đường Mayer và Albert 1er, tại DAKAO (Saigon)
Téléphone: n° 255

DOCTEUR **PHAN - TẤN - THIỆT**

Ex-assistant en dermato-syphiligraphie à l'hôpital St-Louis Paris
Ancien médecin attaché aux services de Darsonvalisation créés par le Ministère de l'hygiène pour la lutte antivénérienne

Có phòng nuôi bịnh giá rẻ và phòng thượng hạng mát mẻ êm tịnh. Có nơi để thử máu, đàm, nước tiểu, nước óc, xét vi-trùng bằng kiến hiển-vi .. Có chỗ riêng để rọi điện (radio diagnostic) và để chữa bịnh bằng quang tuyến (darsonval salon, ondes courtes)
Trị các chứng bịnh và chuyên-trị các chứng bịnh đờn-bà, bịnh đau gân đau xương, bịnh huê-liễu kinh-niên.

Ai muốn dùng thuốc Tây mới, tốt hạng nhứt?
Ai muốn có người bào-chế thiệt kỹ cang, các toa thuốc của các quan Đốc-Tơ:

VẬY XIN QUÍ VỊ ĐẾN TẠI:

pharmacie franco-asiatique

PHÁP-Á DƯỢC PHÒNG

RUE DES MARINS, 219 -:- CHOLON

Tại đó sẽ có ông **PHẠM-HỮU-HẠNH** nhứt hạng Bào chế-sư, tiếp rước quí vị một cách mơn-mẩn và vui-vẻ.

Thuốc mới và tốt nhứt-hạng, giá lại rẻ.

Quí vị ở Lục-Tỉnh gởi thơ đến mua thuốc, thì chúng tôi sẵn lòng thi hành, giá thuốc tính rút mười phần lại không tính tiền cước-phí.

BỊNH NO HƠI

Không gì khó chịu và nguy hiểm hơn là sau mỗi buổi cơm lại phải bị hơi trong ruột sinh lên. Nếu bơm rửa đi thì rất tốt, nhưng tránh đi được lại càng hay hơn.

Và lại bộ phận quan trọng trong cơ thể là cái mật. Phải làm sao cho sự sanh-sản của cái mật cho đồng đều và cho thường, ấy là phương pháp để ngừa trị chứng no hơi làm không tiêu hóa.

Phương mẹo hơn hết và dễ hết và ít tốn hơn hết là dùng thuốc Ervil (thuốc nước hay bột).

Đã bán tại Saigon Trung-ương Dược-Phòng 155-201, Rue Catinat.

TỔNG-ĐẠI-LÝ nhà thuốc NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
ở tại Cholon đường Tổng-Đốc Phương số 2, mới khai trương

ĐẠI HI-SANH 30 NGÀY

Va phụ tặng dược phẩm cho quí khách vào mua thuốc

Thuốc men thì để mà trị bịnh nhưng có nhiều khi trị không kịp là vì tại ở xa nhà thuốc. Người có bịnh, cần phải kiếm thuốc hay có danh tiếng của Nhị-Thiên-Đường để mà điều trị bịnh mình. Nếu rủi vì đàng xa chẳng đến tại chỗ mà mua đặng, buộc ông phải về mấy chỗ Đại-lý thì không khỏi trong bụng phập phồng lo sợ phải mua lầm thuốc giả. Gặp lúc ở vào cảnh ngộ đó người bịnh chẳng thế nào yên tâm mà uống thuốc cho được.

Ông chủ nhà thuốc Nhị-Thiên-Đường vì có lòng cứu-thế tế-nhơn xét rõ những điều kể trên đó. Cho nên mới đặt một người mở ra Tổng-đại-lý Nhị-Thiên-Đường ở tại đường Tổng-Đốc-Phương số 2, chỗ này ở vào địa điểm rất tốt vì gần chợ mấy bến xe, kể từ ngày nay khách phương xa đi tới Cholon vừa xuống xe thì đã thấy Tổng-đại lý Nhị-Thiên-Đường gần bên. Nếu cần dùng những thuốc danh tiếng của Nhị-Thiên-Đường thì sẵn gần đó vô mua rất tiện, khỏi sợ đi kiếm mất thì giờ và cứu cấp người bịnh mau lẹ, mà cũng khỏi lo sợ mua lầm thuốc giả. Chúng tôi mà mở tiệm Tổng-đại-lý Nhị-Thiên-Đường ra đây thật nhứt cử mà lưỡng tiện.

Nhơn dịp khai trương tiệm này, chúng tôi muốn đền đáp thạnh tình của chư thân chủ dùng thuốc Nhị-Thiên-Đường. Nên cậy người Đại-lý tiệm này lựa những thuốc thần hiệu và có danh tiếng nhứt của bổn-đường như: Vạn-Ứng Nhị-Thiên-Dầu, Vệ-Sanh Tửu, Tiêu-Ban-Lộ, Savon Vệ-Sanh, Phụ-Khoa Kim-Phụng-Hườn, Phát-Lãnh-Hườn, Nhi-Khoa, Cần-Cơ-Tán, Hóa-Đàm-Chỉ-Khái-Tán, Hộp-thiết Phát-Linh-Dầu, đặt ra thể lệ ưu đãi khách vào mua 10 thứ thuốc kể trên, bất cứ thứ nào cũng đều có tặng thêm thuốc tốt, kể từ bữa khai-trương cho đến 30 ngày. Những người mua lẻ thì chúng tôi tặng thêm đó. Vì sao mà tặng thuốc? Vì chúng tôi muốn ai cũng có thuốc hay để nhứt mà dùng. Những khách mua thuốc Nhị-Thiên-Đường về bán lại thì bổn-đường đã có tính giá riêng rồi, nên 30 ngày hi-sanh trên đây chẳng đặng dự vào cuộc, chỉ để dành riêng cho quí khách mua lẻ thôi.

Mấy lời trên đây mong chư quân có dùng thuốc Nhị-Thiên-Đường nên lưu-ý. Đừng bỏ qua một cơ hội tốt ít có mà uổng

Thể lệ tặng thuốc:

MUA:

1·	1 Ve Nhị-Thiên-Dầu thứ lớn, tặng thêm		Nhị-Thiên-Đơn	1 gói
2·	1 Ve Nhị-Thiên-Dầu thứ nhỏ,	—	Phát-Đơn nhỏ	1 bao
3·	1 Ve Vệ-Sanh-Tửu thứ lớn	—	Nhị-Thiên-Dầu ve lớn / Phát-Linh Dầu ve lớn	1 ve / 1 thố
4·	1 Hộp thiết Phát-Linh-Dầu	—	Phát Đơn nhỏ	1 gói
5·	1 Cục Savon Vệ-Sanh	—	Nhị-Thiên-Dầu vuông	1 ve
6	1 Hộp Kim Phụng Hườn	—	Nhị-Thiên-Dầu vuông / Savon Vệ Sanh	1 ve / 1 cục
7·	1 Gói Phát-Lãnh-Hườn	—	Ấu-Tả Tán	1 gói
8·	1 Gói Hóa-Đàm-Chỉ Khái-Tán	—	Phát-Linh-Dầu thố nhỏ	1 thố
9.	1 Gói Cần-Cơ-Tán	—	Cam-Tích-Tán	1 gói
10	1 Ve Tiêu-Ban-Lộ	—	Hộp-thiết Phát Linh-Dầu	1 hộp

Trừ 10 vị thuốc trên, ai mua các thứ thuốc khác của NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG giá đáng 0$50 thì sẽ tùy theo mà tặng thêm thuốc giá 0$20

NHỊ-THIÊN ĐƯỜNG *phi lộ — CHOLON*

Sách về Phật-giáo
của ĐOÀN - TRUNG - CÒN
có trữ các nơi đây:

Baclieu, Khưu thạnh cự hiệu Thạnh-Tân
Bentre, Đái-văn-Xứng
Bienhoa, tiệm cơm chay Hiệp-Lợi
Cantho, Tái-Trọng An petit gia
Cholon, Đỗ-phương-Quế
Mytho, Nam-Cường
Rachgia, Nguyễn-ngọc-Thái
Sadec, Châu-văn-Chương
Soctrang, Hồng-Điệu
Vinglong Hồng-Lạc
Nhatrang, Mông-Lương
Tourane, Nguyễn-bữu Phổ
Vinh, Tuấn-Dân
Huế, Đắc-Lập
Pnompenh Trương-Xuân
Hanoi Nam-Ký
Haiphong Nam-Tân

Đoàn-trung-Còn
103, Rue Lanouin -:- SAIGON

Khăn đen suôi-đờn
NGUYỄN-VĂN-BÚP
CHỦ SUỐI-ĐỜN

(Gare) Bình-Nhâm par Lái-Thiêu

Tôi còn đương làm những kiểu khăn đột riêng tùy theo ý mỗi ông; xin viết thơ nói rõ mấy lớp và lấy ni tôi sẽ làm y theo gởi lại, cách lãnh hóa giao ngân, sở phí tôi chịu. Quí ông ở gần xin mời đến nhà trước xem máy đờn, sau để bề lựa khăn cho vừa ý.

Bùng và Nhiễu-gò ở trong bằng (tiệm đèn, giá . . . . 3$00
Bùng và Nhiễu-gò ở trong bằng mền, giá . 2.00
Cẩm - nhung minh phấn ở trong mền, giá . 1.40

(Đại-lý M. Trận, Meilleur prix à Dakao).

THUỐC ĐIẾU HIỆU "CHAMPION"

4 xu một gói 20 điếu — 1 xu 5 điếu

Qui ngài xin lưu ý:

Luôn luôn chúng tôi vẫn cố làm cho vừa lòng qui ngài, chúng tôi hiến cho qui ngài cái hiệu thuốc mới « CHAMPION ».

Hiệu thuốc mới này được hai điều lợi:

1° **Giá rất rẻ.** — Vì chúng tôi muốn hiến cho qui vị một thứ thuốc giá rất hạ, ai ai cũng có thể mua được. Qui ngài chắc cũng nhận rõ rằng chúng tôi đã chịu thiệt lắm điều nên mới bán được có 4 xu một gói.

2° **Phẩm chất.** — Xin qui ngài dùng thử thuốc « CHAMPION » qui ngài sẽ thấy tuy giá rất hạ chưa bao giờ có như vậy, song chúng tôi cũng trân trọng phẩm chất thuốc, và chăm nom cái bao thuốc, cho đặng tân thời, đẹp đẽ

Vẫn toàn bằng thuốc lá thượng hảo hạng, nên thuốc « CHAMPION » rất thơm vừa ngon, không nồng, không khô cổ, hợp vệ sanh, vì đặng các vị Bác-sĩ Y-khoa công nhận là thuốc rất tinh khiết.

Dùng thuốc « CHAMPION » qui ngài sẽ được khoái lạc, vì là một thứ thuốc rất hợp sở thích của qui ngài, bao thuốc nhỏ nhắn, đẹp đẽ và lại rẻ tiền

4 xu một gói 20 điếu — 1 xu 5 điếu

HẢNG BẢO-KÊ
HIỆU
LA PROVIDENCE ET L'INDUSTRIELLE DU NORD
Ông BOY-LANDRY
Làm Đại-lý — 17, Place du Théâtre, 17— Saigon

Hảng Bảo-kê này chuyên lo bảo-kê cho những xe-hơi, nhà cửa, phố và hàng-hóa cho anh em. Những người ở Saigon, Chợlớn hoặc ở trong Lục-tỉnh mà chịu bảo-kê với hảng này, nếu gặp lúc rủi ro hư hại việc gì, thì hảng sẽ bồi thường một cách rất mau lẹ vô cùng. Xin anh em lưu-ý.

Rượu Thạnh Yên
Rượu thuốc bổ

Qui ông qui bà trong khi tỳ vị yếu, ăn uống không tiêu, khi mệt mỏi.

Người trai tráng, sau khi thể thao,

Uống một ly nhỏ rượu Thạnh-Yên thì được ngon cơm lại thêm bổ sức.

Có dùng mới biết rượu hay!!

MARIANI
22, Rue Testard -:- SAIGON

DÂY BĂNG
Cho các Viên-Quan

Bổn-hiệu có tiếp đặng bên Pháp mới gởi sang các thứ dây băng (*écharpes*) cho viên-quan như Đốc-phủ, Phủ, Huyện, Cai-tổng hạng-nhứt, hạng-nhì, hạng-ba, Hội-đồng địa-hạt, và Ban-biện Phó-tổng.

Vì mỗi thứ có vài ba cái mà thôi nên Bổn-hiệu xin các qui ngài nào có cần dùng thì viết thơ liền cho Bổn-hiệu mà hỏi giá, Bổn-hiệu sẽ hồi âm cho qui ngài biết.

Nếu chậm trễ Bổn-hiệu bán hết thời phải đợi cả năm bảy tháng nữa bên Pháp mới có gởi qua thêm.

Xin qui ngài lưu ý.

Imprimerie de l'Union,
NGUYỄN-VĂN-CỦA
57, rue Lucien Mossard
SAIGON

Lò gạch
" PHẠM-QUANG "
KÍNH CÁO

Đất tốt, ngói gạch hầm bằng củi thật chín bền chặc và đã nổi tiếng hơn 15 năm rồi.

Kính mời qui Ông, qui Bà nếu có cần dùng cất nhà hoặc phố, xin dời gót đến nhà chúng tôi hay là viết thơ thương lượng, chắc sẽ được vừa lòng.

Có để đủ thứ kiểu gạch ngói nơi nhà ông Phạm-quang - Nghiêm, Nghị - viên Địa-hạt chợ Ô-môn (Cantho).

Nay kính cáo.

MANUFACTURE SAIGONNAISE DE CARREAUX & MOSAÏQUES
Société d'Exploitation des Établissements
BROSSARD MOPIN
Kỹ nghiệp
Sáng lập từ năm 1909
số 3 đường Lucien Lacouture
CHODUI SAIGON

Marque déposée

Gạch bông tốt thượng hạng, nhiều kiểu mới rất xinh đẹp làm bằng Xi-măng đủ thứ màu và các vật dùng đều ở Pháp-quốc lại. Xin mời qui vị đến xem, kiểu gạch bông mới bày, đẹp lắm. Giá bán hạ xuống rất nhiều. Xin viết thơ hỏi bản giá mới Bổn-hiệu sẽ gởi cho.

Dây-thép đề tên:
(Adresse télégraphique:)
MASACAMO — SAIGON

VÔ RA THONG THẢ
hãng ở đường L. Lacouture. — Chodui
gần trại linh tập Ô ma

TRƯỜNG HỌC NGHỀ MÁY VÀ ĐIỆN
95-95 bis rue Lagrandière -:- SAIGON
Téléphone: 20425
Directeur TRỊNH-HƯNG-NGẦU
TỰU TRƯỜNG ngày 31 AOUT 1936
do M. HỒ-ĐẮC CUNG. Mécanicien diplômé de l'E. E. I. M. dạy.

Muốn chữa khỏi bệnh Sốt-rét-cách-nhựt và bệnh
SỐT-RÉT-NGÃ-NƯỚC
nên uống thuốc
QUINOFORME
Thuốc-ống, Thuốc-viên và Thuốc-bánh
Chất hóa học độc-nhất dùng ở trong các thuộc-địa Đại-pháp.
Gửi bán ở các hàng thuốc tây, Labourt. LACROIX, 37, Rue Pajol, PARIS

Đọc báo mà không đọc tờ *Nông-công-Thương* chưa phải là người biết đọc

Docteur
VÕ-DUY-THẠCH
50, BOULEVARD BONARD (gần Phố lo Chánh Kỳ) SAIGON

Mới mở phòng coi mạch ngày 10 Mars 1936
Chuyên trị bịnh té bại và các chứng bịnh khó.
Mỗi ngày sớm mai và chiều.

Một cuộc may ít có

Có tiệm họa hình muốn bán các thứ nước thuốc dùng trong nghề họa hình, giá thật rẻ. Ai muốn mua thì xin mời đến xem hay là viết thơ thương nghị do nơi Bổn-báo.

NẰM SƯƠNG GỐI VÁT...

85 46

(Lịch-sử tiểu-thuyết)

Truyện 500 vị anh-hùng nước Tề-Vủ trong cõi Hy-lạp nằm gai nếm mật trong bốn năm trời, chịu bao nỗi nhọc-nhằn đắng cay ở nơi hải-ngoại để mưu khôi-phục lại chính-thể dân-quyền cho dân và cứu nước ra khỏi vòng dam-hảm và chánh-sách chuyên-chế, hung-tàn của bọn quyền-dân chỉ mưu tư-lợi.

C.P.-T.L. *dịch.*

HỒI THỨ MƯỜI BA

Lời triết-lý, danh-nhân chỉ bảo.
Nghe cầm ca, chủ bộc gặp nhau...

(Tiếp theo)

Bọn thôn-phu khiêng Mã-Lưu về nhà tên thôn trưởng đem vào một gian buồng tối. Sáng hôm sau đem ra tra hỏi họ tên thì Mã Lưu nói dối là đi từ Kha-Luan về A-Thiện, nhưng vì lạc đường nên mới đến đây, song bọn thôn-trưởng hỏi vặn mấy câu, thì liền mang tên họ thật nói ra ngay. Chúng cả sợ bàn với nhau rằng:

— Không ngờ chúng ta lại vô tình bắt được tên tội-phạm quốc-sự này, vậy chúng ta phải nên cẩn-thận thân giải về đô-thành chắc được trọng-thưởng, thật là trời giúp chúng ta.

Một mặt chúng sai người đem tin báo quan sở tại.

Viên tri-huyện được tin, mừng lắm, bảo bọn thôn-trưởng phải giải Mã-Lưu đến ngay và phải mấy tên lính đi áp giải cho chắc-chắn phòng sự bất-ngờ xảy đến

Bọn thôn-trưởng mừng rỡ vô cùng kén mười tên tuần-tráng xưa nay rất được việc cùng giải Mã-Lưu lên huyện

Mã-Lưu lúc bấy giờ mới tỉnh hồi, song việc đã lỡ mất rồi, nên đành chỉ thở giài không còn biết tính mưu-kế gì để thoát thân nữa.

Đi được hơn 6 dặm đường đến một chỗ rừng rậm, bỗng thấy một bọn ước vài mươi người cầm khí-giới ra chặn ngang lối đi. Bọn thôn-phu trông thấy kinh-hồn táng-đởm, mỗi kẻ mong thoát thân chạy tán-nát một nơi bỏ Mã-Lưu bị trói nằm chèo queo dưới đất.

Thì ra bọn chí-sỹ ở chỗ giáp giới hai nước, thấy Câu-Thiện kể lại chuyện Mã-Lưu một mình theo Tỷ-Đà đi lên về nước, thì ai cũng đoán Mã-Lưu tất nguy đến tánh mạng, bèn cho người đi dọ thám, thấy nói trong làng bắt được một quốc-sự phạm sắp giải lên quan, đoán chắc là Mã-Lưu, nên đón đường để cướp lại. Quả-nhiên cứu thoát Mã-Lưu mọi người đều mừng rỡ kéo nhau về nước A-Thiện.

Đến nhà thì bức thư của Tỷ-Đà từ-biệt với các bạn đồng-chí cũng do một thông-tin ủy-viên vừa đưa đến. Mã-Lưu bóc xem thấy thư rằng:

— « Tôi nay đi ngầm về nước, mạo-hiểm làm một việc cầu may, nếu trời còn tựa nước ta, giúp tôi giết được mấy tên đầu-đảng bọn quyền gian ấy tức là cho tôi báo-đáp quốc-dân đó. Duy Mã-Lưu là người nông nổi, sức khoẻ có thừa mà trí-khôn thì thiếu, sau lúc tôi đi rồi, xin anh em trông nom bảo-ban cho.

Đệ: Tỷ-Đà bái thư

Mã-Lưu xem thư xong sửng-sốt mà rằng:

— Cứ như lời anh Tỷ nói trong thơ thì toàn là những lời quái-biệt cả, đủ biết anh ấy liều chết mà đi chuyến này. Nhưng có lẽ nào chúng ta để liều cho anh ấy đi vào chỗ chết, phải nên lập cách nào mà cứu mới được chớ.

(Còn nữa)

Étude de Mes Michel VABOIS & Robert FERLANDE
Avocats à la Cour d'Appel de Saigon — 43, Boulevard Bonnard, Saigon

VENTE
sur saisie immobilière
AU PLUS OFFRANT ET DERNIER ENCHÉRISSEUR
En l'audience des criées du Tribunal de Cantho séant au Palais de justice en ladite ville

D'un Lot d'immeubles
sis au village de Phung-Hiệp (CANTHO)
L'ADJUDICATION aura lieu le MARDI 9 MARS 1937
A huit heures du matin

On fait savoir à tous ceux qu'il appartiendra :

Qu'aux requête, poursuites et diligences du sieur A.R.R. M. R. M. O. Arouhassalamechettiar, prêteur d'argent demeurant à Cantho-Ville.

Ayant pour conseils

Mes M. Vabois et R. Ferlande Avocats à la Cour d'appel de Saigon, y demeurant.

Et suivant procès-verbal de Me. Pierre Carlotti, Clerc assermenté de Me Marcel Carlotti, huissier à Cantho, en date du 4 Novembre 1936, enregistré, visé et transcrit au bureau des Hypothèques de Cantho le 14 Novembre 1936, volume 59, Nos 40 et 41, il a été procédé à la saisie réelle des immeubles ci-après désignés appartenant à Hô-thi-Huong.

Que les formalités de publication du Cahier des Charges ayant été remplies à l'audience des saisies immobilières du Tribunal de Cantho, le 12 Janvier 1937, le Tribunal par son jugement en date dudit jour a fixé l'adjudication des immeubles saisis au 9 Mars 1937.

Qu'en conséquence et sur les poursuites dudit sieur A.R. R.M.R.M.O. Arounassalamechettiar, il sera procédé le Mardi neuf Mars 1937, à huit heures du matin, à l'audience des Criées du Tribunal de Cantho séant au Palais de Justice en ladite ville, à la vente aux enchères publiques au plus offrant et dernier enchérisseur des immeubles dont la désignation suit :

Désignation des immeubles à vendre

Lot unique :

1· Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance approximative de neuf hectares, dix neuf ares (9ha. 19.00) sise au village de Phung-Hiệp (Cantho) inscrite au diabo dudit village au nom de Hô-thi-Huong et sous les N· 68 d'ordre et 68 du plan 1ère feuille et bornée :

Au Nord par Tran-van-Cut Domaine ;

A l'Est par province de Soctrang ;

Au Sud par Nguyên-tan-Thanh ;

A l'Ouest par Domaine.

2· Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance approximative de cinq hectares, vingt quatre ares (5ha. 24.00) sise au Village de Phung-Hiệp (Cantho) inscrite au diabo dudit Village au nom de Ho-thi-Huong et sous les N· 69 d'ordre et 69 du plan et bornée :

Au Nord par Nguyên-tan-Thanh

A l'Est par province de Soctrang ;

Au Sud par Nguyên-tan-Thanh ;

A l'Ouest par Domaine.

3· Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance approximative de cinq hectares, cinquante deux ares (5ha. 52.00) sise au Village de Phung-Hiệp (Cantho) inscrite au diabo dudit Village au nom de Ho-thi-Huong et sous les Nos 70 d'ordre et 70 du plan et bornée :

Au Nord et au Sud par Nguyên-tan-Thanh ;

A l'Est par province de Soctrang.

A l'Ouest par Domaine ;

4. Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance approximative de six hectares vingt cinq ares (6ha.25.00) sise au village de Phung-Hiệp (Cantho) inscrite au diabo dudit village au nom de Ho-thi-Huong et sous les Nos 71 d'ordre et 71 du plan et bornée :

Au Nord et au Sud par Nguyên-tan-Thanh ;

à l'Est par province de Soctrang ;

à l'Ouest par Domaine :

5. Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance approximative de Six hectares quarante six ares (6ha. 46.00) sise au village de Phung-Hiệp (Cantho) inscrite au diabo dudit village au nom de Ho-thi-Huong et sous les Nos 72 d'ordre et 72 du plan (1ère feuille) et bornée :

Au Nord et au Sud par Nguyên-tan-Thanh ;

à l'Est par province de Soctrang ;

à l'Ouest par Domaine ;

6. Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance approximative de six hectares quatre vingt six ares (6ha 86.00) sise au village de Phung-Hiệp (Cantho) inscrite au diabo dudit village au nom de Ho-thi-Huong, sous les Nos 73 d'ordre et 73 du plan et bornée :

Au Nord et au Sud par Nguyên-tan-Thanh ;

à l'Est par province de Soctrang ;

à l'Ouest par Domaine.

7 Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance approximative de sept hectares trente quatre ares (7ha 34.00) sise au village de Phung-Hiệp (Cantho) inscrite au diabo dudit village au nom de Ho-thi-Huong et sous les Nos 74 d'ordre et 74 du plan et bornée :

Au Nord et au Sud par Nguyên-tan-Thanh ;

à l'Est par province de Soctrang ;

à l'Ouest par Domaine.

8.— Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance approximative de sept hectares, quatre vingts ares (7ha.80a.00) sise au village de Phung-hiệp (Cantho) inscrite au diabo dudit village au nom de Ho-thi-Huong et sous les Nos 75 d'ordre et 75 du plan et bornée :

Au Nord et au Sud par Nguyen-tan Thanh ;

A l'Est par province de Soctrang ;

A l'Ouest par Domaine.

9.— Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance approximative de huit hectares, dix huit ares (8ha.18a.00) sise au village de Phung-Hiệp (Cantho) inscrite au diabo dudit village au nom de Ho thi-Huong et sous les Nos 76 d'ordre et 76 du plan (1ère feuille) et bornée :

Au Nord et au Sud par Nguyen-tan-Thanh ;

A l'Est par province de Soctrang ;

A l'Ouest par Domaine.

10.— Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance approximative de deux hectares, quatre vingts ares (2ha 80a.00) sise au village de Phung-Hiệp (Cantho) inscrite au diabo dudit village au nom de Ho-thi-Huong et sous les Nos 77 d'ordre et 77 du plan et bornée :

Au Nord et au Sud par Ng-tan-Thanh ;

A l'Est par village Song-My et Soctrang ;

A l'Ouest par 66 Domaine.

11. Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance approximative de deux hectares, six ares (2ha.06a.00) sise au même village de Phung-Hiệp (Cantho) inscrite au diabo dudit village au nom de Ho-Thi-Huong et sous les Nos 78 d'ordre et 78 du plan et bornée :

Au Nord par Ng-tân-Thanh ;
Au Sud par village Song-My ;
A l'Est par village Song-My ;
A l'Ouest par Domaine.

12.— Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance approximative de quinze ares (0ha 15a.) sise au village de Phung-hiệp (Cantho, inscrite au diabo dudit village au nom de Ho-thi-Huong et sous les Nos 79 d'ordre et 79 du plan et bornée :

Au Nord par Ng-tân-Thanh ;
Au Sud par village Song-My
A l'Est par village Sông-Mỹ ;
A l'Ouest par Domaine.

Les parcelles sus-désignées sont inscrites au diabo du village de Phung-hiệp (Cantho) au nom de Ho-thi-Huong demeurant à Cânthơ — ville.

Purge

Il est en outre déclaré conformément à l'article 696 du Code de Procédure civile modifié par la loi du 22 Mai 1858 que tous ceux du chef desquels il pourrait être pris inscription pour raison d'hypothèques légales devront requérir cette inscription avant la transcription du jugement d'adjudication.

Mise à prix

Outre les charges, clauses et conditions énoncées au cahier des Charges dressé par Mes. M. Vabois et R. Ferlande, Avocats à la Cour d'appel de Saigon et déposé au Greffe du Tribunal de Cantho, les enchères seront ouvertes sur la mise à prix de :

Lot unique :

Deux cents piastres. **200$00**

Fait et rédigé à Saigon par l'Avocat poursuivant et sous signé le Vingt cinq Janvier mil neuf cent trente sept.

Signé : R. FERLANDE

Enregistré 3 Bureau Saigon (A.J.) le vingt six janvier 1937 folio 82 case 12 Reçu 0$90

Pour tous renseignements : prière de s'adresser 1· — à l'étude de Mes. M. Vabois et R. Ferlande avocats à la Cour d'Appel de Saigon, N. 48 Bd Bonnard ; 2· au Greffe du Tribunal de Cantho où est déposé le cahier des charges.

Lời Rao :

Cho Qui-vị rỏ :

Đến ngày thứ ba 9 Mars 1937, tám giờ ban mai sẻ giảo giá bán phát mải tại Toà-án Cần-thơ ;

Hiệu một. — Mười hai sở ruộng tọa lạc tại làng Phụng Hiệp (Cần-thơ) cọng chung lại đặng sáu mươi bảy mẫu tám mươi lăm sào (67ha. 85a 00) của Hồ-thị-Hương ở Cầnthơ đứng bộ.

Ra giá :

Hai trăm đồng... **200$00**

Làm tại Saigon ngày 25 janvier 1937 do quan Trạng sư ký tên dưới đây :

Ký tên : Robert FERLANDE

Như ai muốn biết thêm điều chi trong vụ bán nầy, xin do nơi :

1· Phòng văn quan Trạng-sư M. Vabois và R. Ferlande ở Saigon số 48 đại lộ Bonnard

2· Phòng quan Lục-sự Toà án Cần-thơ là nơi có đủ giấy tờ.

Sở lúa gạo Đông-pháp
MÙA LÚA : 1936-1937

TRUYỀN BÁ

Cách gìn giử ruộng cho khỏi bị nắng hạn

Ở Namkỳ giửa mùa lúa năm nay có một cái hạn bất thường mà hiện lại đương còn gắt gao có lẻ hại đến mùa lúa lở và lúa mùa một cách nặng nề lắm, thứ nhứt về miệt đất gò vì nước sông không bao giờ lên tới, còn ruộng sâu gần sông rạch thì lúc nầy nước đã mặn rồi.

Tình hình nguy ngập như thế thì chỉ có ruộng nào gần sông rạch có nước ngọt mới có thể đem nước lên ruộng mà cứu cấp mùa màng bằng gào sòng, gào vai, guồng nước, xa-quạt, xa-quạt hình khu-ốc (vis d'archimède) tympanum hay là máy bòm.

Còn kỳ dư những ruộng cách xa sông rạch thì đành bó tay, không phương cứu chữa.

Nhưng mà với các việc thí nghiệm của chúng tôi đã có kết quả, thì chúng tôi tin chắc rằng dầu khó khăn đến đâu, cũng còn có cách ngăn ngừa hay là giảm bớt đi một phần tai nạn về hạn cho một phần ruộng khá to bằng cách đắp bờ xẻ rãnh, dã vậy mà lúc nước ngập, bờ và mương rãnh cũng có ích lợi nhiều.

Muốn được như vậy chúng tôi khuyên các bạn nên đắp bờ chung quanh ruộng cho chắc chắn, hẳn hòi, tuần phòng xâm mọi, hang cua, hang chuột lại cho thường thường. Bờ sẽ giữ nước mưa lại trong ruộng một thời gian khá lâu đủ làm mùa lúa khỏi bị nạn về khô hạn. Còn việc xẻ rãnh đào mương chúng tôi tưởng các bạn nên điều đình thương lượng hiệp sức với nhau mà đào những mương nhỏ nhỏ vô ruộng trổ thông ra tới mé sông rạch gần đó.

Các mương nhỏ đó rất hữu ích ; trong lúc hạn thì đem nước sông vô được, còn lúc nước ngập thì lại có ngõ đem nước ra. Nếu các ruộng đều có mương rảnh làm như cách nầy thì mùa lúa nầy có thể tránh khỏi tai nạn về khô hạn như hiện tại.

Làm được như cách chúng tôi bày vẻ trên đây, các bạn nhà nông còn phải sắm khí cụ quạt nước để dành sẳng đến lúc cần dùng chỉ thất công đem đặt mấy nơi kiến trúc sẳng sàng, nơi các đầu mương mà đem nước lên là xong việc.

Dịch bản pháp văn của ông kỹ sư : GA URY

TRƯƠNG-THIÊN TIỂU-THUYẾT — 3 Fev. 1937 — N° 71

Bạch-Khuê Toàn-Truyện
白圭全傳

Đệ thập tài tử

Dịch-giả : SONG-BÌNH

HỒI THỨ TÁM

Thuyết tân-văn, dánh đổ thói phóng tình.
Giảng đạo-đức, phá tan lời ước hẹn.

(Tiếp theo)

Tiều-nhơn ở Tô-châu về đến Cửu-giang, vừa gặp Hiền-tế của Thượng-quan ở kinh về tới đó, (hội thi ở kinh mới về) Tiểu-nhơn hoan nghinh hết sức thỉnh Hiền-tế ngồi thuyền tới đây, bây giờ Hiền-tế còn ở dưới thuyền, chưa dám vào yết-kiến Thượng-quan dâng đột.

Dương - Tuần - phủ lầm tưởng Trương-Đình-thụy tới đó thiệt, chớ không biết nàng Tú-anh giả danh Đinh-thụy đâu, (Tú-anh cải nam trang, mạo xưng là Trương-đình-thụy) nên ông nghe báo Hiền-tế tới phủ-lỵ rất mừng, ban thưởng tiền bạc cho anh em Nguy-đức trọng hậu, Dương-tuần-phủ liền bước vào nội-thất, học chuyện lại cho Dương-phu-nhơn hay. Phu-nhơn cũng lầm tưởng hiền-tế là Đinh-thụy tới đó thiệt tình, Bà vui mừng không có chỗ nói, nữ-tì là Mai-hương nghe nói Trương-đình-thụy đã tới, nó vội vàng báo tin cho Dương-tiểu-thơ (Cúc-anh) hay, hồi đó, Dương tiểu-thơ còn ngồi xem sách tại thư-phòng, bổng nghe tin mừng nẩy nhảy dậy, nàng ta cũng tưởng Đinh-thụy tới đó thiệt, cho nên nàng mừng rở không cùng, lúc bây giờ Dương-tiểu-thơ là Cúc-anh nói lầm thầm rằng : dịp may Tình-lang (Đinh-thụy) ta tới đây, ấy là Hoàng-thiên không phụ ông ta vậy » song Cúc-anh cô tánh cẩn-thận, lại tỏ nhỏ với nữ-tì là Mai-hương rằng : mầy biết diện mạo của Trương-lang. (Trương-đình-thụy) thì mầy phải xuống thuyền nhìn mặt Trương-lang cho rỏ, Mai-hương vâng lời dạ dạ, lập tức chạy xuống thuyền liền khi.

Hồi đó, Dương-tuần-phủ ở trong nội-thất bước ra công-đường, khiến người đem kiệu xuống thuyền rước Trương-lang vào phủ-thự, khi Tú-anh (giả mạo Trương-lang) ngồi kiệu tới nha-môn phía trước, Dương-tuần-phủ và Phu-nhơn ra đón rước chào mừng, Tú-anh nhảy xuống kiệu vội vàng, bái yết Dương-tuần-phủ và Phu-nhơn theo lễ phép, liền đó Tú-anh bước vào phủ-thự, cứ đứng khép nép bên thềm, Dương tuần-phủ thỉnh Tú-anh vào ngồi bên chái công-đường phía đông, tiếp đãi một cách đặc biệt, Tú-anh tới bên chỗ ngồi của Dương-tuần-phủ qui lạy, và dề lời cảm tạ rằng : Tiểu-sanh là kẻ Hàn-nho, tự biết tài thô trí thiển, may dâu Đại-nhơn có lòng hạ cố, Tiểu-sanh muốn đội ơn lòng, Dương-tuần-phủ lấy lời khiêm nhượng mà đáp lại rằng : Lão phu it học kém tài, lại thêm tuổi già trí tụt, đối với chức Thủ-hiến ở bổn-tỉnh, chỉ sợ sức hèn gánh nặng cực lòng, còn Túc-hạ một bực khoa giáp tài danh, thiệt là hậu sanh khả úy,

(Còn nửa)

Đọc báo mà không đọc tờ, *Nông-công-Thương* chưa phải là người biết đọc.

IMPRIMERIE DU LỤC-TỈNH TÂN-VĂN
Directeur Propriétaire : NGUYỄN-VĂN-THIỆT.
57, Rue Lucien Mossard. — SAIGON

TIRAGE 3.500 EXEMPLAIRES
Le Gérant : LÂM-VĂN-NGỌ.

CUỘC ĐUA NGỰA SAIGON

Ngày Chúa-nhựt 7 Février 1937

KỲ THỨ MƯỜI BỐN

Đăng tên

ĐỘ THỨ NHỨT
PHẦN THƯỞNG NUAGE
Độ chấp đua rào 1.700 thước
Ngựa C. từ 4 tuổi sắp lên

Kim-Sang	49 k
Hởi-Hoa	46.5
Galopin II	43
Lipton	40
Đạm-Vơi	38
Đạm-Anh	36
Le Lien	33
Anh-Hùng	32

ĐỘ THỨ NHÌ
PHẦN THƯỞNG KHỨU III
(Derby des Poneys B.)
Đua trơn 2.400 thước. Ngựa B. từ 4 tuổi sắp lên

Max Linder	51k
Ô-Cờ	45
Ô-Ngọc	45

ĐỘ THỨ BA
PHẦN THƯỞNG ROSE VERTE
Độ chấp đua trơn 2.000 thước, Ngựa C. từ 4 tuổi sắp lên chưa ăn trên 500p. trong mùa nầy

Fanfan	49k-
Galepin II	43
Oudeng	42
La-Cờ	41
Dragon Noir	40
Norkel	39.5
Đạm-Vơi	37
Đạm-Anh	36
A. Thlạch	33
Anh-Hùng	32

ĐỘ THỨ TƯ
PHẦN THƯỞNG CHÂUĐỐC
Ngựa kéo xe đua tế 2.900 thước.

Phú-Quí	2.900 thước
Séo-Cop	2.850 —
Khứu-Dần	2.825 —
Khứu-t-Long	2.800 —
Khứu-Cụt	2.800 —
Et. Filante	2.800 —
Hồng-Bay	2.800 —
Lapin	2.800 —

ĐỘ THỨ NĂM
PHẦN THƯỞNG DE BISKRA
Độ chấp, đua trơn 1.500 thước. Ngựa Á-rập 3 và 4 tuổi sắp lên

Ouaça	61 k
Primevère	56
Pieuvre	52
Luna	52
Ouled Nail	50
Majesté	50
La Bédouine	48
Mitsouko	46.5
Pervenche	45
Nesma	45
Perce Neige	42
Marina	40
Rita	39
Raclava	38
caïa	35

ĐỘ THỨ SÁU
PHẦN THƯỞNG GRAND PRIX DE SAIGON
Đua trơn 3.000 thước. Ngựa lai từ 4 tuổi sắp lên

Sans Atout	66 k
Phalène	52.5
Shell	51
Hồng-Hoa	47.5
Ngọc-Thạch	47.5
Mondaine	47.5
Vang-Lộc	47
Huỳnh-Long	45.5
Rigolette	45.5

ĐỘ THỨ BẢY
PHẦN THƯỞNG COQUIN
Độ chấp đua trơn 1.500 thước Ngựa B. từ 4 tuổi sắp lên

Côn-Sơn	50 k
Nénette	48
Princesse	45
Long-Vân	42
Kim-Ô	41
Long-Lân	41
Kim-anh-Vân	40
Kim-hòa-Tân	40
Kim-tam-Lang	38
Kim-phi-Long	35
La-Vân	33
Vang-thành-Lợi	33
Khoug-Houeth	33
Molina	32
Baksey	32
Vang-Dần	32
Vang-Phước	32

ĐỘ THỨ TÁM
PHẦN THƯỞNG BON FILON
Độ chấp, đua trơn 1.500 thước Ngựa lai từ 4 tuổi sắp lên, chưa ăn độ trong mùa nầy

Sans-Atout	51
Kim-May (Ex. Roselad)	49
Hồng-Thanh	49
Mon-Premier	46
La Gazelle	46
Montagne d'Or	45
Vang-Thanh	44
Huỳnh-ngọc-Lân	36
Kim-Đinh	36
Irish-Girl	35
Huỳnh-Phụng	34
Kim-Thanh III	34
Porthos	32
Pensée	32
Mon Plaisir	32

Ai muốn được thưởng 200 quan ?

Trong số báo Phổ-Thông mùa xuân năm Đinh-Sửu sẽ ra vào ngày 24 Annam có nhiều hình điều rất vui và có ý-vị. Bạn đọc nào mua trúng nhằm một số báo ấy mà trong có một cái hình diều có đóng dấu nhà báo và có các chữ ký tên của mấy nhân-viên trong tòa-soạn thì sẽ được tặng thưởng 200 quan nguên là hai chục đồng bạc Đông-Pháp. Chúng tôi đặt một giải thưởng như thế cốt để khuyến-khích sự đọc báo của đồng-bào. Trong số Phổ-Thông Mùa Xuân ấy có những bài như: Phan-xích-Long hoàng-đế dịch-sử Thế-giới sự trong năm con chuột. Đi viếng Đồng-nghiệp, con khỉ và chiếc mã tỷ-lự. Cờ gian bạc lận trong các hội chợ, người Nhựt ăn Tết thế nào ? Tù chánh-trị ăn tết trong khám lớn, chiếc mão giáo-tông (điều-tra). Trương phụ-nữ, nhi-đồng văn-học, v. v...

PHỔ-THÔNG TUẦN BÁO.

Giới thiệu sách hữu ích

Chúng tôi mới tiếp được một quyển sách, nhan đề là « VIỆC LÀNG TỔNG » của ông Phan-văn-Thiết, chủ-nhiệm tờ Báo « Thế-giới » ở đường Aviateur Garros số 45 Saigon, gởi đến tặng cho chúng tôi.

Ông Phan văn-Thiết vốn là cử-nhơn luật xuất thân, nay mà ông viết quyển sách nầy chỉ rành về luật làm Tổng và làm làng thì còn chi hơn bằng.

Sách in đẹp, bìa tốt, giấy dày ; giá mỗi cuốn là 0p.70. Những hàng Cai Phó tổng Ban-biện. Sung-biện và hương chức Hội-tề, tưởng cũng nên mua mỗi ông mỗi cuốn, để xem cho biết luật tổng và luật làng đặng làm việc bổn phận của mình cho khỏi sai lầm, thì còn chi quí bằng ; xin các ngài lưu ý.

L.T. T.V.

Một trương lịch-sử (1837-1937)

(Tiếp theo trương nhứt)

Lắm lúc, người ta cũng thấy nhiều sự phản-động-lực do ở sự phi-pháp ấy, mà nhà văn-hào thông thái Annam ta vẫn kiên gan bền chí.

Chứng chắc cho sự cương-trực của ông đối với những sự phi-pháp ấy là một bức thơ của ông do bút tích ông gởi cho người quyền thế cho ông Paul Bert. Thật là một bức thơ rất ý-vị.

Saigon ngày 8 Décembre 1886

Ông Đồng-lý văn phòng.

Tôi rất hân hạnh tiếp đặng thông tư ông gởi đến, bởi tôi không phải săn gì đến cái trọng trách mà người ta đã phó thác cho tôi. Tôi đã phí mất rất nhiều công cán với xứ Namkỳ.

Nếu tôi có lảnh đây, chính là chỉ vì một lẽ là vì tình bằng hửu với ông Paul Bert. Chánh-sách mà tôi đeo duổi về cái trọng trách rất khó khăn của tôi ở Huế không khác gì với chánh-sách của ông Paul Bert. Đã ấn-định như thế, tôi có đủ các huấn-lịnh cần-ích. Tôi không lạ gì người ta quở trách nó, bởi vì công-nghiệp của bực đại-gia ấy bị quở trách sau khi người đã chết rồi. Càng không lạ hơn cho tôi là tôi biết những sự xung-đột giữa những người chung-quanh của người (ông Paul Bert) và sự bất bình của các nhà đương-cuộc ở ngoài hay trong quân-sự dưới quyền người. Ấy thôi, đó là một cuộc phản-động lực dĩ nhiên như vậy : đó là một cái đá của con lừa.

Sợ làm rộn cho ông, trong công việc trong văn-phòng, nên hôm trước tôi không dám hỏi ông nguyên văn cái điện-tín nói về tôi. Lúc nào tôi cũng biết ơn ông, xin ông làm ơn gởi cho bản sao bức điện-tín ấy và cho biết nó là do của quan quyền Khâm sứ ở Hanoi hay quan Khâm sứ thiệt thọ, mà ông buộc tôi như thế.

Người giúp việc rất cần mẫn của ông.

Trương-vĩnh-Ký

Với cái chết của Paul Bert chính là bước cuối cùng của đời chánh-trị của ông Pétrus Ký.

Ông Freycinet Thủ-tướng lại là bạn thân của ông Paul Bert giữ lời hứa cùng ông nầy, mà tưởng cho ông J. B Pétrus Trương vĩnh-Ký tước Ngủ-đẳng bắc-đẩu bửu-tinh.

Thật là một cái danh dự rất cảm động. Sự thưởng rất đáng cho nhà thông-thái và nhà chánh-trị như thế.

Chúng tôi củng nên cử ra đây 2 đoạn để kết luận cái đời vẻ vang đáng trọng của ông J. B Pétrus Trương-vĩnh-Ký, một đoạn thuộc về quan niệm cá-nhân của ông đối với trách-nhậm của một nhà thông thái Annam, và một đoạn nửa về sự từ chối nhập Pháp tịch.

Đây là đây là đoạn thứ nhứt :

« Tôi chỉ giúp làm trung gian cho hai dân-tộc vừa mới gặp gở nhau tại Nam-kỳ. Tôi cũng chỉ có thể làm cho hai giống dân hiểu nhau và thương mến nhau, và luôn luôn tôi vẫn dịch mãi tiếng Annam, tôi mong rằng sau tiếng nói ấy sau những chữ ấy một ngày kia hai giống dân cùng trao đổi tư tưởng cho nhau, và sớm đây cho chúng tôi bắt chước theo nền văn-minh tốt đẹp của nước Pháp. »

Đây là đoạn thứ nhì :

« Ba tuần nay, người ta viết cho tôi luôn luôn ép tôi nhập Pháp-tịch.

« Tôi từ chối việc ấy hẳn : 1· Tôi không thay đổi ý kiến tôi, 2· Làm thế tức tôi thi-hành trái ngược những nguyên-tắc của một bức thơ tôi về sự bất hợp thời của thể-cách do ông Thân-sĩ Namkỳ đã hỏi, 3· Tôi sẽ bị người ta bảo là thiếu can-đảm, người ta sẽ nói rằng tôi vì sợ những sự nguy-hiểm và đang dự định bước đến một bước xấu xa. 4· Tôi sẽ không còn có ích cho nước Pháp nửa, vì tôi giúp cho nước Pháp là nước của tôi, bởi vì hễ tôi nhập Pháp tịch, tôi sẽ mất cả thể thống, cả ảnh-hưởng từ đây không còn gì tín-nhiệm của vua của Triều-đình và dân-tộc Việt-Nam ».

Ngày 1er Septembre 1898, ông J B. Pétrus Trương-vĩnh-Ký thọ đặng 62 tuổi, phủi sạch cỏi đời trong một cảnh nhà tịch mịch ở Chợquán.

∴

Hôm nay chúng ta dự bị ngày lễ kỷ-niệm độ bách châu niên ngày sanh của ngài... để tỏ lòng sùng thượng không những tài lỗi lạc của ngài mà cũng nên nhớ đến tấm lòng cao khiết thanh liêm của ngài cả một đời chỉ lo làm một việc : than-thiện Pháp-Nam !

Tin tức hằng ngày

Cùng bạn Ng-như-Giao Viên-An, Camau

Có tiếp được thơ bạn nói rằng : Lúc nầy trời nắng nôi nóng nực lắm, nên chỗ bạn ở đó đã gần biển mà lại gần rừng, khí trời có hơi độc lắm ; bởi vậy cho nên tôi đã có bảo nhà thuốc NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG gởi ngay cho bạn hai tá NHỊ-THIÊN-DẦU, hai tá Tế-Sanh-Dược-thủy và 30 gói Phát-lảnh-hườn. Bạn hảy đến nhà thơ mà lảnh, tôi đã trả tiền trên nầy rồi ; bạn chớ ngại chi.

Luôn dịp tôi kính mừng bạn năm mới : Vạn sự như ý. Chào bạn.

NGUYỄN-VĂN-CHÂU.
Saigon

Cùng M. Ng-nam-Xuân

Được tin nầy thầy phải đem hết sổ sách về nhà báo lập tức, nếu để trễ tôi sẽ nhờ pháp-luật can thiệp....

Cùng chư vị độc-giả và đại-lý báo Thế-giới

Xin quý vị đừng đóng tiền cho M Xuân nửa. Bắt đầu từ 2 Février 1937 chúng tôi không lảnh trách-nhiệm về số tiền M. Xuân sẽ thâu.

PHAN-VĂN-THIẾT

NHỚ XEM

Hóa-thiêu Hồng-liên-Tự.

t Nơirươngnhi

BẢN SẮC-LỊNH QUI-ĐỊNH

CHẾ-ĐỘ LAO-ĐỘNG

ở Đông-Pháp

(Tiếp theo)

Mỗi tuần thợ được nghỉ một ngày — Thợ đàn bà được phép cho con bú khi làm việc — Hạn nghỉ trong năm

Chủ phải mua thuốc cho thợ — Thợ bị nạn được tiền bồi thường — Chức vụ của các viên Thanh-tra lao-động

PHẦN THƯ BA

Giờ làm việc

Điều thứ 67. — Trong mọi sở kỹ nghệ, mỏ, hay thương-mại, hay trong những xưởng phụ của các sở đó, bất kỳ về hạng gì, công hay là tư, bất kỳ của đạo nào, ngay cho đến sở đó có tính-cách từ-thiện hay dạy nghề, thì giờ làm việc của thợ, của người làm, bất kỳ trai gái, và bất kỳ tuổi nhiều ít, không được quá 9 giờ một ngày kể từ ngày 1er Janvier 1937, và không được quá 8 giờ, bắt đầu từ 1er Janvier 1938, hay không được quá hạn tương tự như thế trong một thời gian khác với ngày làm việc.

Điều thứ 68 — Về công việc làm trong hầm mỏ dưới đất (lò), thì giờ người thợ có mặt trong mỏ không được quá 9 giờ một ngày, kể từ nay cho đến ngày 1er Janvier 1938 và từ đó không được quá 8 giờ một ngày, hay không được quá hạn tương tự như thế trong một thời-gian khác với ngày làm việc.

Thì giờ người thợ có mặt ở mỏ tính như sau nầy :

a) Trong các mỏ có giếng ăn xuống lò, thì giờ đó tính từ lúy người thợ bước chân vào thang giếng, để xuống lò, cho đến lúc ra khỏi giếng, gồm cả thì giờ từ đáy giếng lên mặt đất.

b) Trong các mỏ chỉ có lò, thì tính từ lúc vào miệng lò thứ nhứt, cho đến lúc lên khỏi mặt đất.

Tuy nhiên, nếu trong một vùng mỏ hay trong một phần của vùng mỏ, những chuyến thợ xuống giếng, xuống lò nhiều và phiền phức khiến cho việc kiểm-soát thì giờ mà người thợ có mặt trong mỏ không được chu-đáo, thì quan thủ-hiến mỗi xứ, chiếu theo ý kiến của sở Thanh-tra lao động, có thể cho những khoản nói ở quảng đầu điều nầy là đủ đối với mỏ đó, khi thì giờ người thợ có mặt ở nơi làm (nơi khai mỏ hay nơi làm việc gì khác ở trong lò) không quá 8 giờ 15 phút cho đến ngày 1er Janvier 1938, và không quá 7 giờ rưỡi tính từ ngày đó

Việc bớt giờ làm việc thi-hành theo điều 67 đạo sắc-lịnh nầy không thể là một cớ để bớt công người làm.

Điều thứ 69. — Quan Toàn-quyền sẽ ban bố những nghị-định nói về các điều-kiện thi-hành các điều trên đây, sau khi quan thủ-hiến các xứ khởi-thảo, và sau khi hỏi ý-kiến các phòng Thương-mãi, các kỹ-nghệ có liên-can. Nghị-định đó sẽ chỉ rõ từng nghề, từng kỹ-nghệ, từng ngành thương mãi, từng hạng thợ, hoặc cho cả xứ, hoặc riêng từng khu-vực.

Củng theo cách thức như trên, quan Toàn-quyền có thể ban bố những nghị định cho phép thợ làm thêm giờ phụ phải tính tiền để bù vào những thì-giờ mất đi vì toàn-thể thợ đình-công, hay vì công việc của các sở bị đình trệ do những tay nạn hay những cớ không thể trách được (như bão táp), hay tại ngày lễ, tại những việc xảy ra trong miền đó, nhưng những giờ làm phụ đó của một người thợ không được quá 100 giờ một năm.

Điều thứ 70 — Các nghị-định của quan Toàn-quyền nói trên đây phải :

Nói rõ những trường-hợp có thể luôn luôn miễn trừ cho những công việc có tính cách riêng, khiến cho không thể làm được đúng hạn giờ định chung ở sở, hay cho vài hạng công-nhân làm việc lúc có lúc không.

Nói rõ những trường-hợp có thể tạm thời miễn trừ cho các ngành buôn bán hay kỹ-nghệ làm từng mùa, cho một ít sở bỗng nhiên bị nhiều việc làm một cách bất thường, hay bị phải làm công việc cần thiết cho sự quốc-phòng, hay bị những tay nạn hoặc đã xảy ra hoặc sắp sửa xảy ra.

Nói rõ các phương-pháp giám sát những giờ làm việc, giờ nghỉ và thì giờ thật làm việc.

Nói rõ các miền phải thi-hành từng nghị-định trên kia.

Điều thứ 71. — Một trường hợp miễn theo hạn định các nghị định trên, là trong khi chiến-tranh, nội-loạn hay cần cho nền chính-trị thì giờ làm việc có thể tăng hơn thì giờ của luật hạn-chế. Trường-hợp miễn trừ trong chốc lát nầy do quan Toàn-quyền ban bố nghị-định cho phép.

(Còn nửa)

TAI NẠN HẰNG NGÀY

O-tô hàng dầu con sò đập đầu vào cống đá

Hại tiêu hao hết 1 gánh mì và đầu xe hư nát

Trưa hôm qua, vào 2 giờ, tại hãng Sanh trong Giađịnh lối khỏi cầu sắt, gần bót Giađịnh có xảy ra một tai nạn : ô-tô hàng dầu con sò đập đầu vào cống đá, hại tiêu hết một gánh mì và đầu xe hư nát.

Chiếc ô-tô nầy số C.F. 33 6, do anh tài-xế Nguyễn-văn-Xinh cầm tay bánh, từ bên Thị-nghè chạy qua Bà-chiểu.

Ngày hôm ấy ô-tô vừa mới sửa máy móc xong, nên anh tài-xế muốn chạy thử máy chơi, chạy nhanh cở 70 cây số 1 giờ.

Kế đến chỗ nói trên, hơ hỏng làm sao để cho ô-tô lủi lên lề rồi đụng gánh mì của khách Lư Hàn, tan nát. Khách Lư Hàn, đang nấu mì bị xe đụng thấy văn lên trời rồi mới rớt xuống, hại trầy lưng và tức ngực.

Còn chiếc ô-tô, sau khi lướt khỏi gánh mì, lủi xuống đường mương đập đầu vào cống bể nát đầu xe.

Anh tài xế Xinh vô hại.

Nhà chuyên trách hiện đang làm ăng kết, có lẻ lỗi về anh tài xế.

TIN VẮN

Một hội banh tròn chuyên môn tên là « Aston Villa » vừa mới trả một số tiền công rất to tát, (là 11000 quan tiền vàng của anh, tức là 9.0 000 quan tiền tây hay là 9 vạn bạc ta) cho một nhà vô địch quốc tế Allen, nguyên là cầu tướng của Fortsmouth.

∴

Allen cân nặng đúng 75 kilos, tính ra hội « Aston Villa » phải trả mỗi cân nặng của người ông bằng ngót một cân tiền vàng.

∴

Câu « người ta là vàng » ở đây thật không phải là một câu nói ngoa cây.

∴

Uống mỗi ngày một hườn Aspirine Usines du Rhône, ấy là biết lo xa vậy bởi vì thuốc nầy làm cho ta khỏi nhức đầu.

∴

Ông Landron, Tham biện hạng ba, tùng sự tại Địa phương Saigon-Cholon, mới đắc lịnh bổ đi ngồi Tham biện chủ tỉnh Sadec, thế cho ông Chauvet, cũng Tham biện hạng 3 đổi đi tỉnh khác.

∴

Nếu mua các số bao mùa xuân mà mua không « Kịch bóng » thì thà đừng mua số nào hết.

∴

Thuốc uớn Aspirine « Usines du Rhône » chuyên trị các binh nhứt đầu, long óc sổ mủi và đau nhứt răng.

∴

Ở tỉnh Hoetlanda bên Thụy điển — cái đó đã cố nhiên.

∴

Trong xưởng ấy, một cô thiếu nữ trẻ và đẹp tên là Else Fredericksen giữ chức kiểm soát, nghĩa là soát lại bao hoẹt trước khi đem bán cho các nơi trong hoàn cầu.

∴

Tháng trước, gặp một ngày trời sáng sủa tươi đẹp khác thường, cô Else thấy trong lòng có nỗi buồn man mác.

∴

Cuộc đời cô độc, sống trong một tỉnh, quạnh hiu, riêng hôm ấy đè nén xuống tâm hồn cô nặng bằng hai những ngày khác.

∴

Thế rồi nửa bởi sầu muộn xin nên, nửa vì có tánh đùa cợt, cô mở một bao hoẹt sắp gởi đi, đút vào đó, mảnh giấy có lời rằng.

∴

« Năm nay em 19 tuổi. Người ta bảo em cũng không đến nỗi xấu xí. Em thấy em đơn chiếc lạ lùng, nên rất ao ước được biết cảnh thế gian xa rộng. Vậy thì ai là người sẽ cứu em ra khỏi cái cảnh ghê gớm, giam hảm em bây giờ ? — Ký tên : cô Else ở tỉnh Hoetlanda, Thủy điển.

∴

Bao hoẹt ấy gởi đi cùng với muôn ngàn bao hoẹt khác.

∴

Sự tình cờ xui khiến cho bao ấy đến một ty thuốc lá ở Copengue (nước Danemark), và xui khiến một chàng kỹ sư trẻ trai mua được.

∴

Cố nhiên, khi mở bao ra, chàng kia thế nào cũng đọc thấy những lời « cấp báo » của người thiếu nữ ».

∴

Chàng bèn gởi thơ cho cô Else. Cô Else liền trả lời.

∴

Chàng lại gởi thơ nửa. Hai bên trao đổi ảnh cho nhau, rồi... ba tuần lễ sau, gặp nhau trên một bải biển ở Thủy điển.

∴

Hai bên cùng ưa nhau lắm, liền kết thân ngay.

∴

Lễ cưới đã làm tại nhà thờ tỉnh Hoctlanba tuần lễ trước đây.

∴

Lúc ở nhà thờ ra, hai vợ chồng đi qua một cái cổng làm toàn bằng những cây diêm hoẹt không lồ của các bạn hửu Else chế riêng đề mừng cô dâu.

∴

Trong ngày xuân, muốn thưởng đặng cho hoàn toàn, thì không có cái gì khác hơn là các bạn cứ mua Kịch bóng mùa xuân về đọc

∴

Vì Kịch bóng mùa xuân năm nay, chứa đầy những bài vở lựa chọn kỹ, câu văn thanh tao, du dương, bát ngát ; còn hình thì tuyệt mỹ. Thưa nay, dám chắc, chưa từng thấy báo nào dám phí tiền cliché như thế.

∴

Ngoài ra những hai đặc điểm trên ; Kịch bóng, lại, do toàn là những nhà chuyên môn túc học, chủ trương, coi sóc cho ra số đặt biệt mùa xuân năm nay.

∴

Trạng sư Maurice Garçon kể truyện lại rằng có một tên cấp—khách hàng của ông – vừa mản hạn hai tù ở khám Poissy ra

∴

Khi về tới nhà, hắn ngạc nhiên lắm, vì thấy vợ bế một đứa con mới đẻ.

Hắn hỏi vợ :

— Đứa bé con ai ?

Vợ bình tỉnh trả lời ;

— Con tôi đấy, nhưng nếu trước kia, anh ăn ở lương thiện, thì nó sẽ cũng có thể là con của anh.

∴

Kịch bóng đặt biệt mùa xuân năm nay không dám nói chắc, nó sẽ có phần hơn các báo ở đây, nhưng có thể nói, không có số đặt biệt mùa xuân nào Kịch bóng thua.

∴

Sau khi làm lụng về trí thức hay là thân thể cả ngày mệt nhọc thì thấy nhứt đầu khó chịu

Muốn cho được tỉnh minh lại hãy uống một hườn hay là hai hườn Aspirine Usines du Rhône

Đêm khiêu-vũ Bông-Cúc

Đêm khiêu-vũ « Bông-Cúc » của hội Tương-Tế Longxuyên tổ-chức đêm thứ bảy 30 Janvier 1937 tại nhà hội Âm nhạc Saigon được quí vị danh giá hào phú thạnh tình hoan nghinh.

Quan Thống Đốc Namkỳ vì phận sự phải vắn mặt Saigon, thì có quan Chánh văn Phòng thay mặt và có ông Bác-sĩ Bialle de Langibaudière. Phó Đốc Lý Thành phố thế cho Ông Bà Boy-Landry Đốc Lý thành-phố Saigon vì ẻ mình không dự được. Ngoài những cuộc vui khác, thì có cuộc đấu y-phục phụ nữ là cử tọa để ý hơn hết, nhưng vì theo ý phần đông bỏ thăm nên bàn giám định cũng phải nương theo mà chọn một hai vị phục sức, tuy rất đẹp, nhưng không mấy đúng mùi diệu theo ý kiến của ban tổ-chức.

Thêm sự rủi ro là bữa ấy có lắm vị trùng tên, nên sanh đều bất mản nửa. Chuyện thật bất ngờ, xin liệt vị biết cho.

Chúng tôi thành thật cám ơn quí vị cử-tọa sẵn lòng đến dự hội giúp chúng tôi và nhứt là quí vị sau nầy cho tiền giúp thêm vào nửa :

Ông Berland 10$00, ông bà Lưu-văn-Lang 10$00, ông bà Lương-văn-Mỹ 15$00, Đốc-phủ Tân 5$00 và nhiều vị khác sẵn dạ từ tâm mua đồ một cho thêm sáp mấy giá v.v...

Quí báo nhiệt thành cổ động giùm — quí ông Lê-văn-Kim Trạng-sư ; ông Phan-tấn-Thiệt Đốc-tơ ; Ng. văn-Tỵ Kỹ-sư ; Đặng minh-Trứ Giáo-sư ; Trần-đình-Minh Hội-đồng thành phố ; Hồ-văn-Lái Giáo sư hội họa ; Dương-công-Nam (người đề xướng ra trước nhứt (1932) cuộc cải cách y-phục phụ-nữ Việt-Nam) vui lòng thật công đặng làm cho tròn phận sự giám định-viên trong cuộc đấu y phục.

Quí Cô, Quí Bà dạn dĩ giúp vào cuộc phô trương y phục phụ nữ tân-thời của hiệu Mỹ-Lợi và Liên-Hoa mấy giúp, Anh em chị em giúp vào cuộc vui (Xuân, Bình, Duoc, No, Thimonier, Loucatos, Mè, Tan, Ly, Thom, v. v....) bán giấy, bán chương trình Cô Nguyễn-văn-Trân Cô Marguerite Di, Cô Nguyễn-ngọc Thạnh-Hoa và các nử học-sanh) và tất cả anh em hoặc ở trong hội, hoặc đồng cảm tình với hội hết lòng giúp cho đêm khiêu-vũ ấy được kết quả mĩ mãn như vậy.

Trong lúc tiếp rước đông người có đều chi sơ thất xin liệt vị miễn chấp cho

Ban Tổ Chức,
Đêm khiêu-vũ Bông Cúc
LONGXUYÊN TƯƠNG TẾ HỘI